Do Võ Phi Hùng [illegible] (67-70) giảng đường chiếu đẳng chủ Khó Sách Xưa Quán Văn Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Tại đường **Catinat** là nơi địa-vị lớn nhứt của châu-thành **Saigon**. Mà có

M. NGUYỄN-HỮU-SANH

Bán đủ các thứ hàng-hóa và đồ dùng theo kiểm thời. Xin đồng-bào huệ-cố.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

農賈苕談

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU

Tòa soạn báo ở tạm đường Catinat số 91.—SAIGON

Fondateur : F. Canavaggio

Directeur : NGUYỄN-HỮU-SANH.

GIÁ MUABÁO

	ĐÔNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm...	5 $ 00	Một năm... 7 $ 00
Sáu tháng..	3 00	Sáu tháng.. 4 00
Ba tháng...	2 00	Ba tháng... 3 00

Gởi Thơ từ hay mandat xin đề : *M. Le Gérant du* Nông-cổ mín-đàm. SAIGON

DÉPOT LÉGAL — IMPRIMÉ — N° 112

GIÁ ĐỀ LỜI RAO

Về việc thương mãi xin gởi thơ hay đến báo quán thương nghị.

Annonces légales 0 $ 50 la ligne de 6 points sur justification de 9 cicéros 3/4 quelle que soit la page.

Tua yêu mến nghề *Nông*, nghiệp *Cổ*.
Đừng để cho lợi nhỏ về ai !
Khá mau tranh lấn với đời,
Khắc-khe học-tập, có ngày khéo hay.
Mựa thôi chi mà ra trễ bước,
Cái cơ đời « *mạnh được yếu thua* ! »
Nam-nhi chớ để thẹn thùa !!!

M. V. T.

AI TẤN

Ông François CANAVAGGIO là chủ-nhân sáng-tạo tờ «*Nông-cổ Min-đàm*» nầy, đã từ-trần hôm ngày **24 Avril 1922**, tại dưỡng-đường Đồng-đất Saigon. Định đến ngày **26 Avril** thì di-cửu, an táng nơi nghĩa-địa của người **Langsa**.

Bổn-báo đồng-nhân xiết-bao sầu thảm, tiếc vì ông vốn là người Pháp mà có lòng thương mến dân Nam, hai mươi mấy năm sáng-tạo tờ Nông-cổ Min-đàm để bình vực lợi-quyền và mở-mang đường Nông, Thương, Công, Nghệ trong bổn-xứ, thì ơn-huệ ấy, sự-nghiệp nầy, dân Nam ta vẫn ghi lòng tạc dạ.

Bổn-báo đồng-nhân xin ngỏ lời cầu chúc cho linh-hồn ông lên chốn thiên-đường, an hưởng phước lành và xin chia buồn cùng quí-quyến.

Nông-cổ Min-đàm.

Đồng-nhân huy-lụy, kỉnh điếu.

TƯ CÁCH CỦA NHÀ-BUÔN

Trong khoảng chín, mươi năm nay, người Nam ta, phần nhiều đã biết chủ-trọng về nghề buôn. Song hỏi lại trong cái nghề buôn của ta, người thành-công nhiều, hay người thất-bại nhiều ? Thì chắc ai cũng phải trả lời một câu đắng chán-ngán rằng; Thành-công có một hai, thất-bại đến tám chín. Ấy bởi thiếu tư-bổn mà thế? Hay là không thạo-quen mà thế ? Ta dám nói chắc rằng : Tại chưa đủ cái tư-cách làm nhà buôn vậy.

Tư-cách nhà buôn là những gì ? Là *Cần-kiệm*, là *Nhẫn-ngại*, là *Chánh-trực*, là *Kinh-nghiệm*, là *Tấn-thủ*, là *Thường-thực*. Sáu điều ấy, mới nhgc tượng hình như những cầu khuyến-thiện, trong kinh « Mạt-kiếp » có thể thiệt hành gì ở cái buổi mua-lừa bán đảo, quí-quái tinh-ma nầy? Song nghĩ cho cùng, thì mới biết những điều ấy, chánh là cầu bí-quyết của nhà buôn vậy. Nếu đủ sáu điều ấy, thì dẫu thầy Đỗ cồ, ra buôn bán cũng thành-công, mà thiếu sáu điều ấy, thì dẫu ông Đào-Châu, đứng kinh-dinh cũng thất-bại. Xem những nhà Đại-thiệt-nghiệp xưa nay, bất cứ Đông hay Tây, Âu hay Mỹ, cũng đều là sản nhi ở trong đó cả.

Cách ngôn Tây có câu : « không chủ-ý sự tiêu vật, cũng như cái rạch nhỏ, nhận chìm chiếc ghe lớn ». Ngạn-ngữ ta cũng nói : Giàu đâu đến kẻ ngủ trưa, có đâu đến kẻ say-sưa tối ngày ». Hai câu ấy, thiệt tỏ rõ cái không cần-kiếp, là dầu vạn-ác ở trện đời. Đọc truyện *Mười nhà Đại-phú-hào nước Mỹ*, thấy nhiều người xuất-thân, có 2 bàn tay trắng, mà làm nên, nào vua Dầu-hỏi, vua Gang-sắt, vua Xe-lửa, vua nhà Băng(Banque), tuy cách làm giàu, mỗi người một lối, mà 2 chữ « Cần-kiệm », ai cũng như ai.

Nhẫn ngại là phải có công cùng sức, chịu cực chịu nhọc, chớ thấy sóng cả mà rã tay chèo ; giọt nước chảy lâu, dầu cho đá cứng cũng phải lủng. Nên những cái-nghiệp to-tát, cái công cuộc lớn lao, lúc sáng-thì, chẳng cái nào mà khỏi gian-nan cả. Nếu đang nghề nầy, xoay nghề khác, như cái tánh chất thủy-ngân không định, thì đó có việc gì làm nên thân được bao giờ. Nên cổ-nhơn đã có lời răn rằng : « mầy phải dồn hết tinh-thần, dựng có cho vận-mạng, chớ thấy việc hư mà thối-chí, chớ nghe người nói mà ngã lòng, cái Đất mà thành-công của mầy, ở sự nhẫn-nại đó» Ôi! Thiệt chí-ngôn thay !!

Chánh-trực là ngang hàng sỏ ngay không đong dãy bán vơi, không mua thừa bán thiếu, như ông Lâm-khẳng nước Mỹ, lúc hàn-vi, làm công cho một hãng buôn kia, có người đơn bà mua hàng trả tiền lộn, khi cọng sổ, ông mới biết ra, bèn tìm đến nhà mà trả cho được. Sau thành cửa hãng ấy, nổi tiếng thiệt-thà mà ông cũng nhiều tín-trọng. Như thế thì ai còn nói Thương-nhơn da trá.

Kinh-nghiệm : Tức là câu Tục-ngữ ta nói: Trăm hay không bằng tay quen. Nghĩa có phải, thì mới trải, có dứt tay, mới hay thuốc, có đi bước trước, mới thuộc đường sau ; xưa nay những nhà đại-phú hào, ai cũng trải qua một lần đi làm thuê làm mướn cả. Nên kinh nghiệm càng sâu, thì kiến thức càng rộng, sự nghiệp càng lớn, thì kinh-nghiệm càng nhiều; không bao giờ học trò chuyên-môn, mới tốt-nghiệp ra, mà thạo việc ngay hơn người thợ đã làm quen tay được. Nên kinh nghiệm tức là một đội-quân lão-luyện của nhà buôn đó.

Tấn-thủ là Phương-châm đã định thì mãy sóng cũng lội mấy non cũng trèo, không bỏi hỏi, không dụ dự, không lới chỗ mục-đích không thôi. Như vua Á-lịch-San đem quân đi đánh giặc, có một người tướng-hiệu tâu rằng:

Giặc đông ta ít, sợ đánh không lại nổ chăng. Vua hết lớn lên rằng: Quân ta chỉ có tấn không thôi. Sau quả nhiên đánh đồ được trận đó thiệt. Ấy bình-chiến thế ấy, thương-chiến cũng thế ấy.

Thường-thực là lẽ cư-xử, cách chiều-đãi biết các nơi thổ-sản, biết những chỗ bán buôn; cách sổ-sách thế ấy, lối giao-dịch thế nào; thì-dụ như hai người Giáp, Ất, buôn bán một nghề, Giáp thì thông thơ-từ, biết tính toán, rõ các thương-phẩm, thạo cả tiếng tăm, Ất thì chữ nghĩa lờ mờ, ăn nói thô-bỉ, vật kia xứ nầy giá ta không biết, hàng nọ thứ kia bán đắt buôn; ký-thiệt chẳng biết buôn là cái gì cả. Thế thì hai người ấy, ai nên hư, ai lời ai lỗ, chẳng phải đợi hết năm tính sổ, cái gương thành-bại cũng đã thấy sờ sờ. Cho nên thường-thức, cũng là một cái vấn-đề quan-trọng của nhà buôn ta lắm.

Ấy sáu điều đó, là kể lược, ngoài còn nhiều cái tư-cách khác nữa. Nhưng người mà lực-hành được đủ như thế, thì cái đạo lập thân, cũng đã đỡ được quá nửa.

Tôi viết bài nầy, nghĩ lại ngậm ngùi cho cái lối buôn của ta ; ngủ cho cái tư-cách đã thiếu-thốn, vốn-liếng lại ít-oi, dựt dầu nẫy, và đầu kia mua dầu chợ, bán cuối chợ, lộc lời không mấy, xài phí lại nhiều, Ô-tô riêng một cỗ xe, Khách-sạn mướn phòng thượng-hạng; đàng-hoàng thay, một ông chủ, nhơn đại hào hiệu. Thế thì làm sao mà không thiếu hàng ? Làm sao mà khỏi nợ Chà ? Tôi nói đến đây, cầm cây viết lên, lại dật cây viết xuống, muốn nói mà không nỡ nói !.....

N. C. M. Đ.

BUÔN BÁN DA

CŨNG LÀ CÁI LỢI LỚN

Thế-giới một ngày một mở mang, thì sự tiêu dùng ngày một mới lạ, thế nên cách chế-tạo ngày một khéo hay, nhờ máy-móc mà bày biến ra lắm vật đẹp mắt vừa lòng. Mà nhứt là giống da, đương buổi nầy cũng là một món hàng đắt giá. Xưa kia, trong thị trường chưa chi là nổ nức, nên ở xứ ta coi giống da chẳng qui bao nhiêu. Nhà nào có da trâu hoặc da bò, hễ phơi khô rồi thì treo đó, đôi ba tháng một năm mới bán ra, song bán giá thật hạ, lối vài nguồn bạc là cùng. Cách mấy năm đây, thời cuộc đổi xây, thương-trường xâu-xé, thình-thoảng da trở ra mắc lần lần. Thế mà cái ảnh-hưởng cũng chưa thấu đến trong chốn khuất-tịch quê-mùa, nên chi bọn buôn da cũng nhờ vậy mà rảo khắp cùng làng cuối nội, đặng mua da. Đến tại chỗ, họ mua cao lắm lối 4, 5 đồng một tấm da nguyên, đem về Cholon phơi lại và trao đổi rồi bán yên bàn tạ, nhiều khi một tấm da nặng cân, thì vốn một mà bán lại đặng lợi đến 5, 7 phần. Xét kỹ lại, nghề buôn bán da cũng chẳng chi khó lắm, miễn có tư-bổn thì làm đặng ngay. Hiện ở lúc nầy da là vật rất qui cần trong cuộc chế-tạo ; làm nhiều món đồ thường dùng. Từ đây sắp tới, có lẽ da còn mắc hơn xưa nay, là bởi sự tiêu-dùng trong hồn-xứ một ngày một tăng-tấn thêm lên, vả lại đường giao thông trong xứ càng ngày càng thuận tiện rất đỗ cho người buôn bán đại, vào mấy chỗ quê-mùa mà mua cho nhẹ giá.

Vậy thì những nhà có vốn trong chốn thôn hương xa-xất, nên hiệp nhau lập nên một chỗ để mà trữ da. Nghĩa là trong mỗi hạt nên lập một nhà trữ da, chẳng cần chi kêu hùn hằng bạc, song ai muốn hùn thì đem da đến lại nhà trữ mà gởi vào đó ; có người lo cân, biên sổ, biện số lấm da và cho biên-lai cho người chủ. Hễ đình số hùn là mấy ngân tạ, hoặc mấy trăm tấm da, dợi đủ số thì cho người đi đến Saigon-Cholon tìm nhà xuất-cảng da mà thương nghị, giá cả xong thì mình chỉ con lo chở, hoặc gởi đến cho hãng ấy mà thôi. Làm vậy, chẳng những bán đặng giá cao, thủ lợi nhiều, mà kẻ đứng trung-gian cũng khỏi mất đồ lợi. Vẫn tại Saigon, có nhiều hiệu buôn to, chuyên xuất-cảng đủ các thứ sẵn bổn xứ. Nếu ngày nào trong các tổng làng mà có người lưu-tâm đến sự buôn bán da, hãy đến ngay đó bàn tính, đặng bán cho các hiệu ấy, sẽ đặng lợi nhiều gia-bội.

CAO-HAI-ĐỀ.

Sự cần dùng và sự lãng phí

« Sự cần dùng là gì và sự lãng-phí là gì ? Xưa nay, các ông giảng đạo đức và mấy nhà thuyết-kinh hằng nghịch hằng với sự xa-xỉ luôn ; ghe phen các Chánh-phủ hủ cũng từng lập luật cấm sự tiêu-xài quá lẽ. Song sự xa-xỉ là cái chi và do đâu mà có sự tiêu-xài nhiều ấy là đều rất khó mà trả lời. Ngày nay, người tiết kiệm và các nhà Chánh-phủ xuất bảo người Langsa tái-tạo của cải Đại-pháp, tránh những việc xài vô-ích. Song chúng ta lại chẳng biết đặng buổi các ông bên Hy-lạp (Grecs) người ta dùng các vật theo cách nào. Hoặc chúng ta chưa biết rõ vì ý chúng ta còn nhiều việc khác phải tưởng đến trước, và bởi thói-quen khiến ta phải làm vậy.

Vậy thì, sao mà ta gọi vàng vật « Cần-dùng » ? Có phải những vật vì sự sống mà ta bỏ qua không đặng chăng? Lại với một mớ gạo thóc rau cải, thì thà, không mấy mươi đồng cái ta phải chết đói; một mớ y-phục, cuối lửa, không có người ta phải chết lạnh, và một nóc nhà, bầu khuất bụi sương tuyến ấy là mấy vật nơi sống ta cần là cần ích. Thường-nhơn là vật cần-dùng ? Thế thì các vật cần Phi-li-bình không (Louis Philippe) Ất chẳng phải vậy. Vì, nếu ta đọc lại Nhựt báo năm 1843, chúng ta thấy sự dùng đường buổi ấy, kể lượng về đường dùng làm bánh, thì bực trung mỗi người dùng trọn năm, 4 kilos, tính ra thì mỗi người hằng ngày dùng 11 grammes. Vậy thì lúc đó cần dùng là đường bao.

Còn việc nầy nữa : Nếu bọ sanh ra bên Pháp trước đời vua Henri IV thì họ phải chết đói hết. Vì trước đời vua Henri IV, chẳng có ai dùng khoai, cà, dưa gan, mãng tây, cũ cải, cà vỏ, cải bắp v.v. mà ta hay cần-dùng buổi nầy lắm đó. Buổi ấy người ta có uống rượu nho, mà ít Vã trong đời trung-cổ, dầu cỏ muốn cũng không thể uống, bởi thuở ấy trong trào vua Philippe le Long đến các quan lớn trong nước cũng chỉ đặng phép uống mỗi ngày từ 70 centilitres rượu nho mà thôi ? Mà các ông ấy cũng sống và làm nhiều công việc xứng đáng có ích. Vậy ngày nay người ta có thể chừa rượu nho đặng, nghĩa là trừ ra hơn chính phần mười người trên trái đất biết dùng rượu nho, thì ít lắm. Ai cũng đều biết rượu nho là vật uống ít thông-dụng cho phương loài, chỉ dùng thường ở miền Tây-Nam Âu-châu, và bên Pháp-quốc thì nhiều hơn các nơi. Sao người ta không có ý coi những dân Âu-mỹ hay Á-châu mà không uống rượu nho, thì ít sống lâu hay làm việc chậm-lục hơn dân xứ khác chăng ? Vậy khi người ta nói rằng: rượu là cần-ích cho sự sống cùng việc làm, thì ngu i a muốn nói đi gì ? « Ấy là người ta muốn nói rằng: Muốn « uống » là phải.

Còn lẫm đều ta phải gọi là cần-dùng. Ta coi mấy tam kiến cửa sổ cần-dùng, mà cũng bởi thế-kỷ thứ XVI, phần nhiều trong các nhà còn dùng giấy nhùng dầu mà giản, Ta lại coi điền-khí là cần-kiệp. kể đó là khi đá, hay rốt nữa là đèn dầu lửa, kể có tiền thì đốt đèn cây. Song đến đời vua Louis XVI, ngoại trừ đèn cây là của nhà vua dùng thì chưa có mấy mớp kia. Các quan đại-thần và các vị hoàng-thân, chỉ dùng đèn thép lấy cũng bực sang.

Bà quản-chúa xứ Bourgogne thủ thiệt rằng trong cung bà chưa hề có dùng tới đèn cây.

Sao mà người trong thế-kỷ thứ XX lại không thể bỏ đặng đèn mới bay nầy ? Có lẽ họ [illegible] được chớ. Hãy đọc trong quyển [illegible] vụ đẹp của Charles Geniaux [illegible] tựa đề « *Người chôm-xem của đời trong đồng* » tôn ra một chỗ quê-mùa khuất-tịch, chẳng phải ở buổi thế-kỷ thứ XVII, mà hiện thời đây nay. « Cô Christine lấy trong tủ hiệu Herbot một bộ đèn đồi và it cây đem chai làm lại đồng. đoạn để vào bên lò, giây lâu mà bắt ngôn nhân nhân như đốm-đốm vậy thôi.... Cô Christine mới thổi lửa lên, thì chúng tôi cũng ngồi trong tối. Xin các ông dung lỗi, - Cô ấy nói – theo lẽ thần Symphorien, thì chỉ nên để đèn trong lúc có việc cần. Lúc nầu xúp và khi ngủ, tôi mới thắp nó. [illegible] thích ánh lửa [illegible] là những người đã bắt chẳng chịu dùng theo cách người ta tiêm ra mà đốt, trong ba đời rồi.

(Còn nữa)

HÀI *làm rỡng mới có thóc,*
HÀI *buôn bán mới có lợi,*
HÀI *tập tành nghề-nghiệp mới khéo,*
HÀI *cần học trí mới mở mang.*

Lời Cáo Thời

Từng nghe : *Nhập thế-cuộc bất khả vô công-nghiệp, xuất mầu-hoài tiện thị hữu quân thân.*

Bởi vậy cho nên, từ ngày tôi ra lãnh Chủ-nhiệm và nắm bút-quyền cho tờ « *Nông-Cổ Min-Đà* » « đến nay đã gần trót sáu năm trường ; hằng đầu-đầu nơi lòng quyết đem hết tất đạ, nhiệt-thành lo lắn tái-bồi nghề-nông, nghiệp-cổ chen chúc trong trường ngôn-luận mà bảo tồn lối quốc văn; mong sao cho được có chút mấy-may công nghiệp chi mà đền bồi cho Xã-hội, cho khỏi phụ lòng huệ-cố của chư độc-giả bấy nay.

Đe đâu trách-nhậm chưa rồi mà cảnh chẳng chịu người, thế bất đắt dĩ tôi phải cáo-giao bổn tờ « *Nông-Cổ Min-Đàm* » cùng lại cho Nguyễn-chủ là M. Canavaggio lấy về chốn cố-viên mà dưỡng lấy cho qua ngày tháng; vậy từ đây đó mà chư tôn, thoản như không nào cố-công ái-dái mà muốn gởi thơ từ chi riêng cho tôi, xin cứ đề M. Nguyễn-chánh Sát à Tân-chánh gởi tới liệp được. Còn thơ từ nhựt-trình và mandat thì cứ đề M. le Gérant du *N. C. M. Đ.*

Vẫn tắc đôi lời cáo thối ; ngỏ nhơn đồng-bào chư độc-giả xét cho.

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Kính cáo.

NGỎ CÙNG *các bạn đọc báo*

Bổn-báo vì cuộc sắp đặt chưa cùng hoàn-toàn, vậy từ số 2 sắp tới sẽ có nhiều bài đẹp đa các bạn đọc báo. Mà nếu đồng-bào trong lục-châu có lòng huệ-cố, thì ít lâu đây bổn-báo sẽ **xuất-bản mỗi tuần là hai kỳ**, cho có nhiều tin-tức mới lạ; đặng chư-tôn khỏi mỏi lòng trông đợi như lâu nay.

N. C. M. Đ.

MIỄN-ĐIỆN NÔNG-VỤ

(TIẾP THEO)

LÚA GẠO. — Số tổng cọng lúa thâu-thành trong năm 1919-1920 đặng 5.454.118 tấn, mà trong số phòng-định của Chánh-phủ thì có 5.279. 398 tấn. Còn sự thâu-thành mùa trước phòng-định 5.973.295 tấn, mà đến mùa tính còn có 5.920.157 tấn mà thôi.

Thế mới biết chắc rằng mùa thâu-thành 1919-1920 sụt mất 166.039 tấn. Sụt-giảm như vậy chẳng phải làm giảm sức sanh-sản lúa ở Miền-điện đặng, ấy cũng tại đổi khi mùa mưa chẳng thuận.

SỰ TRỒNG BÔNG VẢI. — Tính chắc thì bông vải mỗi năm sanh-sản đặng 12.413 tấn, mà lúc trước lại hiến tới 12.500 tấn. Đến nay, do theo số thương-chánh, thì đã xuất-cảng đặng 14.720 tấn. Bởi coi đây mới rõ là số phòng-định ở Miền-điện lấp chưa thiệt đúng.

Hồi năm 1918-1919, số tổng-cọng cả sự thâu-thành là 13.679 tấn. Mà lại giảm bớt là bởi đông năm ấy bị sâu họ phá hại cây bông-vải rất nhiều

Chớ đất trồng tỉa thì tăng số sào mẫu nhiều lắm. Sự thiệt thì giống bông vải Wagale trồng trong các quận thì it lốn kém hơn giống wagye.

DẦU PHỘNG. — Sự thâu thành hết thảy đặng 103.995 tấn, hồi trước tính phòng có 1 41.826 tấn mà thôi, do số thương-chánh thì trong năm ấy xuất cảng đặng :

10.310 canh-tô (quintaux) (1) dầu-phộng.
458.168 bánh dầu :
31.995 hectolitres (mỗi hectolitres có 100 litres) dầu.

Mùa thâu-thành năm 1919-1920 chỉ có 99.087 tấn. Đất để trồng tỉa nhiều hơn năm trước ; song bị trời hạng nên đến lúc thâu-thành phải thất mùa

VỀ RAU CẢI. — Trong công-văn không có biên các khoản nầy. Song có xuất-cảng đậu-trắng một mớ, năm trước đó làm ra đặng 75.749 tấn. Bàn ra không bao nhiêu là vì đậu thấp giá. Năm 1919, đậu trắng nhỏ bán rẻ lắm, nên nhà rẫy-bái tính bỏ giống đậu ấy mà trồng thứ khác cho có lợi.

Còn bao nhiêu rau cải thì chỉ bán cho nội xứ mua dùng mà thôi, nên chẳng cần rõ biết giá cả ma chi.

VỀ CAO-SU. — Do theo số kê-toán của thương-chánh thì trong năm 1919 1920 xuất cảng đặng 2.223.360 kilos, thêm hơn số cao-su bán ra năm trước 351.294 kilos.

GẠO. — Xuất cảng từ ngày 30 tháng sáu tây 1918 chí 30 tháng sau tây 1919 đặng 1.403.402 tấn gạo. Còn mỗi năm 1919 xuất cảng đặng 2.593.766 tấn.

TÌNH CẢNH NHÀ NÔNG. — Dầu giá lúa và các vật khác hết giá cao mấy, nhà nông Miền-điện cũng chẳng đặng lợi ích chi. Vì các lẽ bày tỏ trước kia, là nhà nông không biết thừa dịp lúc lúa lên giá. Vì họ có thói hay lấy bạc trước đặng mua giống và cày cấy gặt hái. Nên hễ đến khi gặt hái xong thì đong nợ, còn dư lại bao nhiêu để đóng thuế chớ không có đủ mà nuôi gia-quyến. Bởi ít người biết lo xa, còn bọn đồ-lợi thì cứ đưa bạc trước. Nhứt là các nhà giàu và mấy tay đứng làm trung-giang đặng lợi lúc giá lúa lên cao mà thôi.

(Còn nữa).

Đ. X. L.

(1) Mỗi canh-tanh bằng 50 kilogrammes.

Làm-lụng

là một đều căn cho nhơn-loại

Tạo-vật sanh người trên địa-cầu nầy, đã cho mỗi người một phân sự riêng, để làm lụng dặng gìn giữ lấy sự sống ở đời. Thế nên mỗi người đều có một vở tuồng nặng, nhẹ, dài, vắn, dỏ, hay, cực, sướng; thì người đời phải biết phận mình mà chiu-chuộng theo phần việc ấy cho trọn vẹn. Có làm lụng mới có mà nuôi thân, có làm lụng mới dặng ấm no, mới khoái lạc linh thần; mong tranh đua với đời chẳng chi hay hơn sự siêng-năng lao-động.

Kia khắp hoàn-vô công-thương phẩm-phát, nghiệp-nghệ xảo-tinh, ấy cũng nhờ sức, trí người gầu gồ mà xây đắp nên biết bao nhiêu cơ đồ to lớn; xiết bao mà kể những đều chúng ta phải kính-tâm tăng-đồm! Cái cố-gắn của trí-lực con người rất mạnh thay, rất bạo thay! Đường ngàn non trăm biển, có thể thâu lại trong mấy ngày, dặm cách ải trở đeo cũng suông pha thấu đến. Mấy đều đó có phải nhờ bởi hay chuyên đều làm-lụng mới dặng vậy chăng? Phương chi có lâm kẻ ăn không ngồi rồi, ngày tối ưa đánh vóc, thả-thẻ theo cuộc chơi bời, đầu đường cuối chợ đề so sánh nhau nơi quần áo nón giày, nào kể đến lễ hơn thua của đồng-bang, đâu biết sự khốn-đốn của xã-hội! Lẽ khi những hạng người ấy cũng chân rằng: sanh kế chung mỗi ngày càng co-hẹp người trong nước cần lao-động mà vội theo kẻo lạt sau người, song mấy ai nghĩ vậy rồi làm lụng cho mở mang, mà càng ngày số người « **ĂN CHƠI** » càng thêm. Hiện thời trong nước, trước mắt chúng ta từng thấy biết bao nhiêu cái vạ hại, mà chưa ai chịu xướng lên rằng: đã vương phải cái vạ hại ấy rồi, từ rày nguyện ăn năn.» Cả bốn triệu đồng-bào xưa nay xưng là giống nòi «*Hồng Lạc*,» đã từng có riêng một quốc-tùy cũng chép riêng một bộ lịch-sử, bao nhiêu là gương tiếng qui đẹp, cầu chuyện ngân thu lại để vở đi một giờ sao? Thế mà hệ gì đâu đến nay giống nòi quả là yếu ớt, tẩn-hỏa ngày một suy đồi, lối ấy bởi ai? Có phải bởi các người dân trong nước chăng? Tuồng chi yêu-ấp cuộc chơi nhà-thú, chăng ăn cần lao-động, để khách ngoại chen vào choán cả những địa-vị cần yếu, để kiếp nô-lệ là vật thừa cho chúng ta! Lỗi tại ta không biết thủ « *tự-cường* », không rườm-rà ở chủ nghĩa « *lao động* » lại quá thiên theo thủ « *đạt-lạc* ». Chúng ta chưa từng nếm thanh vị trái « **Lô-tốc** (1) » mà vội quên cả cần cội nhưa vậy. Nếu chẳng phải vì lẽ trên kia, thì người trong nước chẳng hạng là bậc nào, phải hết sức nhiệt-thành về đường lao-động là cái cấp vụ của dân ta phải hiểu và phải làm ngay (trong hoặc)

Xét là phận sự của người dân trong nước nên chăm-nom về việc làm ăn, trước là cái chước hay để bảo tồn sanh kế và đường sanh-nhai tuy đã có hẹp mà ta cố gắn chen lấn, chắc cũng có thể vói kịp khách-ngoại. Vã lại có câu phương ngôn nầy « *Có làm lụng mới có thú vui* », nên chi chúng ta muốn hưởng thú vui thì trước phải chuyên trau đều làm-lụng. Không vậy thì phải để cp vì cuộc sanh-nhai, mất cả quyền lợi ở sự làm ăn, còn chi toan gìn-giữ sự sanh tồn chung của nhân-quần xã-hội.

Băng-trung-Tầu.

(1) Lotos, trái xứ Lotophages, hễ ăn nó thì quên cả cơn bôn mình đi.

Đông-pháp thời sự

Thương trường tiêu tức

GIÁ BẠC.

Ngày thứ sáu 28 Avril 1922.

Kho Nhà-nước	6 f.15
Ngân hàng Đông Pháp	6 15
Ngân-hàng Hongkong-Shanghai	6 15
Ngân hàng Chartered	6 15

GIÁ LÚA.

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilos, là.

Vinhlong	4$50 tới 5$70
Gocong	4 95 » 5 05
Baixau	4 80 » 5 05
Baclieu	5 05 » 5 25
Nam-vian	3 95 » 4 35
Giá thường bực trung	4 60 » 5 88

MỘT CUỘC *Trường-Kỳ*

Thứ hai tuần rồi, 17 Avril 1922, lại chùa Giác-Lâm lục kêu chùa Cầm-ệm, (Giadinh) có lập một cuộc trường-kỳ, đức Hòa-thượng Hoằng-nghĩa ở chùa Giác-viên (Giadinh) dặng tôn lâm chủ-trường, và lại có hai ông hòa-thượng nữa đồng chứng minh cuộc ấy. Tăng-chúng ở loàn xứ Nam-kỳ cũng đều lẽ lựu đủ mặt dự cuộc trường-kỳ. Cuộc sắp đặt nghi-tiết rất trang hoàng. Lễ khai chuông bắn cuộc trường-kỳ đã khởi-sự hôm chiều thứ bảy trước, đến chiều thứ năm 20 Avril thì mãn cuộc. Còn việc lăng-chúng ngồi liều là cái công-phu của kẻ tu-hành đối với đạo ấy.

∴

Vấn đạo phật truyền vào nước ta đã mấy ngàn năm, mà cái lòng sùng-bái của bà-tánh vốn không phải lợt. Bởi vậy trong mấy ngày mở cuộc trường-kỳ tại chùa Cầm-ệm, ngoại trừ tăng-chúng là người buộc phải trì mà tôn Hòa-thượng, hội trường-kỳ; chẳng nói chi, còn phần đông thiện-nam tín-nữ đều là người hảo-gia nghiệp-chủ ở lục-châu cũng đồng nhau một tấm lòng, đến đó quả đông; cho nên hai bên chùa đã cất sẵn mấy căng nhà để tiếp khách, mà số người càng đông, giáp ào lấn nhau, xiết bao nỗi-nước. Ở hầu-đường sắp sẵn 10 cái chảo-đụng, để nấu cơm đọn đãi tối ngày.

Đến lúc Hòa-thượng lên đàng chứng-minh, thì thiện-nam tín-nữ kẻ trước người sau, đem nhau làm lễ, dặng lô lòng « *kính phật trong tăng* ». Xem thế thì biết tấm lòng dân chúng Annam còn yêu mến tôn trọng đạo phật chứa chang, vì sự tín-ngưỡng tôn-sùng thành thiệt nên mới khu sử dặng lòng người như vậy. Vã chăng đạo phật là đạo rất cao thâm huyền-diệu lại cũng là một đạo lấy chữ « **Từ bi** » để cảm hóa chúng-sanh, vẽ cảnh liêng-dài qui độ để cám dỗ người lãnh thử theo lành, đem kiếp « *luân-hồi* » khổ nước mà răng dạy chúng nói ngày bỏ vay.

Vậy đạo phật vẫn còn thì có thể chắc rằng lòng hiền lành của dân Annam cũng còn mãi mãi. Qui quốc bảo hộ nước ta có khi cũng lấy làm vui mà trông thấy dân chúng Annam còn sùng-bái đạo phật là một đạo rất hiền lành.

Lại nghe trong lúc cuộc trường-kỳ nầy, có nhiều bức thơ nặc-danh, gởi đến quan mà không cáo rằng: các Hòa-thượng tự nhau có ý chi chăng? . . . . » Kẻ nào làm đều ấy thì tất mất lương-tâm, chắc là trong bọn tật đố, muốn vu cáo người cho ta việc khó để mà khuấy rối chơi. . . . .

Chỡ lòng người Annam ta mà còn yêu-mến theo đạo phật, là một điều may của cuộc chánh-trị Pháp-quốc lắm đó. Trải bấy nhiêu đều trước mắt, thật cũng có lắm cảm-tình, vì thấy dân Annam mình còn giữ tấm lòng thương cũ mến xưa, văn-hội tuy đổi xây mà lòng người không thiên-biến, đàng mằng thay.

H. Đ.

SỬA VỎ RUỘT XE BA MỚI NHỜ CÁCH NẤU LẠI

(*Vulcanisation*)

GIÁ RẺ:

Đường Lefèbvre N° 118

Các ông chủ xe hơi, chủ xe kéo và xe máy

Các ông có vỏ và ruột xe rách xin đừng bỏ, hãy đem đến đường Lefèbvre nº 118 dặng người ta sửa lại mới cho, nhờ cách nấu lại.

Cách làm mau, kỹ lưỡng, bảo-kê một tháng.

Giá rẻ lắm!

O. M. IBRAHIM & Cie

44, đường Catinat, 44 — SAIGON

TIỆM BÁN HỘT XOÀN

Đồ vàng, ngọc xoàn nước tốt, đồ đề tiềng nhau, kiểu đẹp, giá nhẹ. Xin kính mời chư qui-vị đến xem, ắt dặng toại lòng.

O. M. IBRAHIM et Cie.

Kỳ-văn

RỒNG VÀ CỦ

Nhựt-bản Bắc-kinh thuật một việc lạ mới tiềm ra rất quái dị làm cho kinh hải cả hoàn-cầu văn-minh. Báo ấy truyền rằng: « Người ta mới đào dưới 1 động kia ở Itchang nhiều xát loài thú lâu đời, giống loại mãng-xà, và sự lạ là chơn nó có móng dài lắm. Theo dấu-tích đó, thì con thú ấy hình như Rồng có móng, đuôi dài, chơn vẫn như hình các thợ vẽ Trung-hoa hay bày đều mà vẽ trên tranh, mặt khẩm lụa, hay đồ sơn mài.

Lâu nay người ta tưởng các thứ Rồng, Cá đó là do nơi tư tưởng các thợ vẽ phương Đông; khi hút à-phiện hay nằm bàng tinh rồi vẽ ra. Đến nay mới hãng người thợ vẽ Rồng trước hết quả thật đã thấy tạng mặt con thú là lũng ấy rồi vẽ y theo; chắc là thứ voi (maumouth) và thứ tây (plésiosaure). mà người ta thuở ấy thường gặp trong mấy hang núi bên Trung-quốc.

Xưa kia, người ta nói tại Nam Phi-châu cũng có thú la như vậy, là một thứ dị-thú, nội cái cổ do dài hơn 3 thước, hay lăn la lối thát Ký-man, nơi giòng sông Orange, là chỗ ít ai đi tới. Ấy chẳng phải lời đồn uyển của kẻ hay đặc-đều, vì một người đáng tinh-cậy là ông C. C. Cornell, hội-viên của qui-hội « Địa-dư học vương-hội » nước Đại Anh, cho rằng có thật; nguyên ông Cornell đã trên 20 năm trường trải các rừng đất Nam phi-châu, quả quyết rằng: chánh con mắt người thấy thú la kiêm thời đó và sự thật là nhờ người bổn-xứ chỉ dẫn cho người biết. Người nói: con thú la ấy đầu cổ bằng mãng-xà (python) hay trú trong kết đá khó mà làm chi nó dặng. Người đến đó lúc tháng năm langsa năm rồi, vói hai bạn người ở ông W. H. Brown và N. B. Way ở xứ Cấp (A-phi-lợi-gia). Lúc dùng thuốc đạn mà xạ vào chỗ nó trú, thì thấy rõ hình dị thú chẳng trốn, giống hệt con mãng-xà, song là một thứ mãng-xà lớn lau nay chưa ai từng nghe thấy tới, và nó lận lọi như loài sấu. Nên mấy ông gởi người nó không dặng. Người xứ ấy sợ nó lắm; từ ấy các ông chẳng còn nghi-ngờ lới họ là huyền hoặc nữa. Vì theo lời người xứ đó thì ở đó có một cặp thú la ấy đã trên 100 năm. Vì con thú la và lớn như vậy, it nữa nó phải sống mấy đời rồi.

H. Đ.

∴

Bên Thế-giới mới

Do theo sổ người ta mới biên rồi đây, thì thành Niêu-do (New-york), tính dặng 5,550.000 dân, và dân số mỗi năm tăng lên 100.000.

Xe lửa thành Niêu-do mỗi ngày đưa dặng 3,000.000 người hộ-hành. Dưới hải-khẩu trong 18 phút đồng hồ thì có một chiếc tàu bỏ neo hoặc lấy neo.

Trong thành Niêu-do đặt dặng cả thảy là 900.000 cây giấy thép nói. Lầu cao hơn hết hai thành ấy được 51 từng và 10 cái thang bằng máy rút từng và người ta lên xuống.

Sở-phí đốt đèn điện tại thành Niêu-do mỗi năm tốn hết 5,000.000 đồng. (dollars).

Lời khen

Tôi có mướn M. Ngô-văn-Đức đến đây cho tôi một cái bảng, cách vẽ thư-pháp xâu xa giỏi, in hệt. Tôi rất mừng vì người Annam ta có được người khéo chẳng thua gì người Âu Mỹ. Vì mảng nên viết ít thường đăng bảo mà khen M. Ngô là có tài học tập được nghề hay.

Thái-văn-Bôn
Chevalier de la Legion d'Honneur
Đốc-phủ-sứ honoraire

Membre suppléant du Conseil du Gouvernement de l'Indochine.

Ba-động — Travinh.

MUỐN BÁN

Một cái giàng hát bóng đạo (máy đèn khi, máy hình, vài kaki, ghế máy, bàn ngồi dài, ghe và các đồ phụ tùng, trọn đủ) còn mới, vì dùng chưa đầy hai tháng, máy chạy tốt, bóng tỏ rõ không nháy.

Bán tính với M. SÔ
Secrétaire à BÀNG-ĐÀ (Travinh.

Tiền bạc nước Xiêm-la

(*Tiếp theo*)

Lần lần sự thông-lưu bạc giấy càng nhiều, đến 28 Juillet 1919 thì đặng 143.518 061 i cô, thăng số như vậy đến cùi tháng chạp năm 1919.

Cùi tháng ba năm 1920 lại sụt còn có 108.500.000 ti-cô, vậy thì sụt hết 35 triệu.

Bạc giấy sụt số như vậy là tại nơi; 1º Cấm xuất cảng gạo (nghị định ngày 11 Juin 1919), ngoại trừ sự đổi xấu gẫn, trong mùa 1920-1921;

2º Là tại thất mùa 1920-1921 nên chẳng có sản gạo mà bán xuất cảng. Cho đặng lấy số nhập-cảng mà bù qua cho số xuất cảng phải sụt, thì các ngân-hàng không làm chi là hơn là phải xài bạc ngoại-quốc. Vậy nên bạc giấy lại lộn vào kho, cho có đủ số bạc cần dùng. Sự thông dụng bạc giấy lại sụt lần lần cho đến tháng Septembre 1921, là lúc làm sổ kết-toán. Lúc đó thì tính đặng 73 triệu đồng ti-cô.

Duy trì như vậy trọn ba tháng, nghĩa là cho đến đầu mùa lúa, mới có mà xuất cảng ra. Mùa ấy lại cộn dư đặng 700.000 tấn để bán xuất cảng. Số tính trước thì nhiều hơn, mà bị mưa muộn hại hư hao nhiều, không thì cũng có trên số ấy.

Lại nhâm dịp bạc hút, nên buộc kho bạc phải xuất giấy bạc trả cho các ngân-hàng nên cuộc thông dụng mới trở lại như thường.

Số bạc đồng để dằng kho trong lúc cùi tháng Mars 1920, đặng 8.600.000 đồng ti-cô phòng bằng tâm phần trăm 8º.) số bạc giấy đang lưu-thông trong nước.

(*Sau tiếp*) C. H.

Gia-đình thường-thức

(*Tiếp theo*)

Cách trộn cải xà-lách

Thường khi người ta hay trộn dầu ăn, dấm, tiêu, muối, trương hột cải, văn văn, trộn rồi ăn liền. Ấy thật lầm, phải trộn dầu, muối và tiêu trước hữa ăn nửa giờ, và trộn nhau dấm. Trộn lại một lần nữa. Lâm vậy là cải thấm dầu và thơm ngon lắm.

∴

Làm ra nước xi-đông

1º Nấu 1 lít nước sôi.

2º Nhắc nước ấy ra và chế một chúc Acide oxalique vào nước ấy

3º Chế vào 30 grammes tripoli (thứ bột).

Khuấy cho lâu, cho Acide oxalique tang thì dùng nước xi-đông ấy dặng.

∴

Nhân gian vào đồ đồng đỏ, thiết

Khi muốn gian nhân hiệu chi vào đồ sắt, thiết, đồng, kẽm, thì phải lấy cả hành hoặc nước cả hành mà thoa vào chỗ ấy. Mủ cả hành có sức làm cho dính các vật ấy, đoạn bôi keo hoặc hồ lên đó mà gián sau có gỡ cũng đề.

∴

Chuôi khuôn kiền mạ vàng

Lấy bàn chải nhúng nước vào 8 phần nước Javel và 6 phần trong trắng trứng gà trộn lại thiệt đều. Muốn giữ cho lâu cũ, thì pnải thoa thêm một lớp dầu laurier; ruồi muỗi không đám đáp lại.

∴

Ủi khảm bị xẹp lăng

Bỏ vào nước một chút keo, cho tang, khảm vào bề trái cho xếp lăng, rồi xe lại thì hết.

∴

Vật uống nên thuốc

Lúc trời nắng nực người ta uống nước nhiều quá. Vật uống nên thuốc và mau thường dùng là cà-phe dợt để thêm vào một chút dường và rượu.

Cà phê vừa Cà phê lọc..... 10 gr mmes.
Dường..... 50 —
Nước..... 2 litres
Rượu mạnh eau-de-vie..... 80 grammes.

Cà-phê nấu cách thường còn nước thì dùng 2 lít, rồi thêm dường và rượu mạnh eau-de-vie.

∴

Cách nhồi đinh sét

Nhiều khi đinh đóng vào đồ bị sét nhồi không ra. Vậy phải nướng kềm cho thiệt nóng, bắt dầu đinh kềm đó hồi lâu, sét bị nóng phải nhã, thì nhồi ra rất dễ.

Mlle THIẾU-NGẠI.

(*Còn nữa*)

Hài đàm

HỎI ĐƠN TIN NHÀ

Một ông cự-phú ở Nam-van gởi con đến thành Saigon mà trau giồi kinh-sử. It lâu có người nhà đến kiếm, cậu ta tất đật hỏi thăm nỗi ấm-lạnh nơi nhà cha mình thế nào.

— Thằng tớ ấy đáp rằng; chẳng có chi lạ lắm, duy có con quạ của anh em bạn cậu cho cậu đó (cậu còn nhớ chớ) nó đã chết rồi

— Tội nghiệp quá, sao vậy?

— Bị mấy con ngựa của mình lần lần chết hết, quạ ăn thịt ngựa no tức bụng nên chết chớ sao.

— Ủa, ngựa của cha tao chết hết rồi, tại sao vậy?

— Vì hôm nhà cậu bị phát hỏa, bọ xúm bắt nó chở nước và ống thục mà chữa lửa, mệt quá sức nên chết hết!

— Mi nói sao? . . . Nhà tao đã cháy . . ! Hồi nào và cớ gì?

— Vì hôm đêm chôn ông già của cậu, bọ đề lo-dinh đến phát hỏa.

— Đồ khốn . . . ! Mi điên sao? Cha tao quả chết rồi sao?

— Thưa cậu phải! . . . Ngoại trừ mấy chuyện nhỏ-mọn đó, thì nội nhà cậu vẫn trong thành chẳng có đều chi lạ cả!

Hu hu!!!

Nhứt-tiêu.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Người còn ôm ấp lòng tật-đố là người không biết tự-tân

Bởi ai cũng ghét người tật-đố, mà ít ai lánh khỏi bịnh tật-đố, ai cũng chán tánh tật-đố mà nó vẫn còn hoài! Vì bởi sao? Nhẫm cũng để cho là quang-sát mà giải rành cáu hỏi ấy. Nầy những người cùng với bạn mình chung-thuyền chung-hội, mong mong nã một ngha-vụ để bình-giống vực-nòi, ngày thường thì lấm câu-chuyện ôn-tồn, nào lời đoàn-thể, nào nghĩa rộng-thương; mà đến chừng thấy bạn có chút « khả-vi » lại e vì đó mà bạn dặng lấn mình, mới dấy đông mảnh lòng tật-đố. Nọ là kẻ tham danh chuốt lợi, « đừng nói nầy thấy núi nọ », cái lòng ham muốn không ngăn, hễ thấy ai khởi lập điều chi, thì đã trề miệng bậm môi, mong châm-chít cho người hư đó. Vã lại còn nhiều cớ khác rất nên bi-mật, song cũng chẳng ra ngoài vòng danh lợi; vì danh-lợi giục đã cho người đới phải mất tánh thiên-lương, phàm người mà tối mất tánh thiên-lương thì việc chi không dám làm, đều chi không dám gành; huống nữa chính lòng tật-đố. Vì thế mà mất ngay dường cả là cái mục-đích mình đã lập thành lúc trước, lại gieo mình vào nẻo tối tăm, hiềm trở bởi lòng tật-đố dắt dẫ. Cho nên dầu có tự-cường hô-hào khích-lệ để xướng lên cái chủ-nghĩa « *rộng thương,* » mà lại bị lòng tật-đố là « *dây dụi* » nó kéo quay trở lại. Hại thay, tiếc thay, thương thay, mà lại cũng khổ thay, cho những người trước mong tự-tân để hồ-ích cho đồng-bào, mắc phải lòng tật-đố nó đeo dại, khó thì thố cho trọn nghĩa-vụ.

Băng trung-Tầu.

∴

Hai chữ cảm-tình

Hai chữ cảm tình mới chen lộn vào tiếng nước ta chẳng bao lâu. Mà nay đã dầu đều có dùng cả, song chẳng còn một phần người dùng theo thói quen, nghĩa là đúng hòng, nghĩa người nói nói theo, chớ chưa rõ cho cùng tột nghĩa lý sâu xa của hai chữ **cảm-tình**. Kẻ đông-sanh đem xông tên lước đạn, đa nghĩa bậc xương để bình vực quê-hương trong cơn nguy-biến, ấy là cảm-tình nhận kẻ tội dân-đồi với nước nhà; người cùng thảo chẳng biết mình cực khổ, lo cho trọn danh phận, để có chút gì đáp nghĩa sanh thành, ấy là cảm-tình kẻ làm con đối với cha mẹ trong huồi sanh-tôn. Người bạn lánh hết đạ tin-ái, bình vực giúp đỡ bậu-bạn cho trọn đạo bằng-hữu, ấy là mối cảm-tình đối cùng bè-bạn. Còn những đều: thấy người khác than nước nở, gặp kẻ dồi rách lan-thang, những chuyện hàm-oan xót-xa, ấy là uất-ức, tình yêu, tình mến, tình vui vui, đều có cái quang-sắc với hai chữ cảm-tình; chính nghĩa là: động tâm xút mục với tình cảnh ở ngoài, xuôi nên cảm-hứng ở trong. Mà những cảm-tình lại khẩn sâu lắm thì như sóng như biển, lạc bể lắm, thì như nước như bể. Cộ cái cảm-tình mà ghi nhớ đến một năm, mười năm, mấy mươi năm, cả đời; có cái cảm tình lại xảy qua trong một năm, đôi ba tháng và năm mười phút. Những cảm-tình sản xa đó là những việc khó mà bộ qua dặng nên phải ôm-ấp bền lâu, còn cảm-tình ta vừa thoản qua rồi xảy trên đi là việc thấy đó thì cảm, thì không quang-hệ nên không cần nhớ nhiều.

Ôi! Lòng người vẫn chan-chứa một tấm cảm tình, rất đề cho vật tự ngoài xông vào. Song ta nên có cảm tình sâu chặc với nghĩa vua tôi, cha con, tình vợ chồng, bè bạn, mà chẳng nên có cảm tình với đồng vàng trong khe X., gái xinh ở xóm K., lợi hại thay cho hai chữ cảm-tình, vì nhiều khi nó cám dỗ cho con người quáng mắt bích tai, vì một chút cảm-tình không chánh-đáng mà quang hệ cả đời. Đã thấu rõ đều lợi hại của hai chữ cảm-tình, thì chẳng để cho cảm tình ràng buộc. Thường thấy có người ai hay sét kỹ, động một tỷ vì cảm-tình, thấy một mấy chi cùng của cảm, mà luốn chan chứa lắc đắc không bỏ-ích. Chớ chi mỗi người đều gẫu rằng: « Người đời tất phải có cảm tình, song phải có cảm tình trống lối mà chẳng nên chất cảm-tình vô lý.»

Đa-Cảm.

Lời diễn-thuyết

của

Ông TRẦN-THIỆN-THÀNH

(*Tiếp theo*)

Điệu hát Cải-lương ta lại còn một chỗ mạy nữa. Khi nãy tôi nói bài ca hát của tả bậi bản đờn của thức mà đặt đã khó lại khó hay. Tưởng hát Âu-châu mà điệu ca hát theo Âm-nhạc đề đặt hơn ta là nhờ Âm-nhạc Âu-châu không có khuôn giên chặc chịa như nhạc ta. Người diễn tuồng muốn đặt điệu vần có vận nào thì đặt, song rồi giao trọn bốn tuồng ấy cho nhà Âm-nhạc ở ta giọng nào tùy thích, miễn là bài bản cho phù hạp với văn-chương tình tứ trong bốn tuồng thôi. Âm-nhạc của ta xưa nay thì hẹp hòi không biến hóa đặng. Song hiện bây giờ đây lại Tỉnh Vĩnh long ông Trần-quan-Quờn, tục danh là ông kỳ Quờn, mới chế ra một điệu nhạc nghe ra cũng đã lắm đều hay. Ngài gọi nhạc của Ngài tân chế là « thời nhạc » (musique moderne). Đờn đã nhiều cây mà cây nào cũng mới lạ. Bản đờn thì « bổ dấu » hợp theo cách Âu-châu, nên bài kỳ là bản nào, nhạc nấy đều đờn được cả. Chẳng bao lâu ông Trần-quan-Quờn sẽ đem cái sở học của Ngài đã ba mươi năm trời, lên lại diễn đàn nầy mà trần thiết và có khi luôn dịp qui bà, quí ông sẽ nghe thử đặng điệu thời nhạc đó.

Khi nãy lúc khởi đầu giải cuộc diễn tuồng, tôi có phân rằng: Điều diễn tuồng là một điều văn chương cần phải có cái vẻ tự nhiên làm gốc.

Muốn cho tuồng đem ra hát thiết tự nhiên thì tình nào phải cái cảnh nầy, đối cho in. nên bày dọn lớp. Phép dọn lớp của bọn hát cải-lương hiện bây giờ dầu cho thưa thớt cách nào, tôi cũng, chớ hề đem lòng lo ngại cho kém sức vậy lâu dầu. Bạn hát Cải-lương ta mới khởi đầu mà phát hiện ra được những cách sửa soạn thứ tự vậy: Cũng tỉ như chủ học nghề thợ bạc mới học đánh giát đã làm được đồ trơn, thì quả người trí sáng lại sáng hoa tay, có lo gì là nữa đây chẳng làm nên đồ đồng, lần lần rồi chạm phụng khắc rồng. Tôi dám tiên đoán rằng Annam ta có ngày gần đây sẽ học đòi người Âu-châu mà chế hóa cách dọn lớp cho toàn tính toán tân đặng. Vì nghề nào cũng vậy, hễ tập phải thành, chuyên phải xảo.

(Coi tiếp tương thứ ba)

NHÀ NGỦ

Nam-đồng-Hương

Chợ mới Saigon

Nhà ngủ Nam-đồng-Hương ngày trước của Cô g-ti, nên tôi không trọn quyền mà sắp đặt cho đặng tử tế.

Ngày nay tôi đã làm chủ, nên phòng thể chỉnh đốn lại rộng rãi, dọn dẹp sạch sẽ và cách sắp đặt mới mỗi đều cải cựu hoàn tân.

Tôi xin thành tâm chí khẩn, mời qui ông qui bà nhân dịp đi Saigon ghé nghỉ một phen thì rõ.

PHẠM BÍNH-TÁNH kính đốn

Hãng Thuận-Hòa ở đường Catinat số 29 và 31 Saigon, là một hãng của Annam, có trữ đủ các thứ đồ Tây và đồ Ngoại-quốc, sẵm theo cuộc tiệc cho người Annam ta dùng. Ai muốn mua thì gởi thơ cho hãng ấy mà xin một cuốn Catalogue, để coi cho biết đồ mà mua.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

ĐÁNH DÂY THIẾP
ĐỀ NHƯ VẬY:
NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
CHOLON

Dây thiếp nói : Số 658

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

38, Rue de Canton, 38 — CHOLON

MARQUE DÉPOSÉE

Có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hườn tán rất thần hiệu như sau nầy:

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG THUỐC RƯỢU
(Thuốc rượu Nhị-Thiên-Đường)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông gởi lại ; thiên niên trường-thọ đoạt tạo hóa chỉ công xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thân điều hòa huyết-mạch, cường tráng tinh-thần, cho bằng thứ thuốc rượu nầy. Hễ uống nó thường thì mặt mày hồng nhuận : gái trai già trẻ, bốn mùa đều dùng đặng thật nó là bá bổ Thánh-dược : công hiệu như thần.

Nếu uống thuốc rượu nầy thường thì lặng tiêu trừ hà bịnh tinh-thần khương tiện, định dương toàn thân ; khai-tỉ kiến vị, mãn mạ đều đặng, nước da mịn-màng ; những người mà tiên-thiên bất túc, hậu-thiên bất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng ủa ốm gầy thì nên dùng nó, hoặc muốn an-thai bảo-sáng, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo hậu hoạn.

Ấy là một thứ thuốc Vệ-Sanh rất nên bổ dưỡng.

Chủ trị : những bịnh kể ra sau nầy :
1° Người còn thiếu niên mà dùng nó thì khỏi sợ tiên-thiên bất túc.
2° Người trung niên mà uống nó thì khỏi lo hậu-thiên thất điều.
3° Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khí-suy huyết kiệt.
4° Đờn bà con gái mà dùng nó thì khỏi lo bịnh hậu thất-điều.
5° Người vàn nhơn mà dùng nó thì có ích về thân-trí mở mang.
*6° Người thương-cổ mà dùng nó thì có ích vì cần lao mà không mỏi.
7° Người bổ thuốc Á-Phiện mà dùng nó thì có ích vì nó khỏi phục nguyên bịnh.
8° Người không có con mà dùng nó thì ắt nhiên con cháu.

CÁCH DÙNG

Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phúc đồng hồ, tùy theo sức mình mà uống.
Giá mỗi ve lớn là..... 1$00
Mỗi ve thường (ve nhỏ) là..... 0 20
Chư-tôn hãy nhìn cho kỹ cái nhãn ông Phật mập của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì mới khỏi lầm thứ giả, uống vào sanh bịnh.

HỒI ĐÀM THUẬN KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN
(Thuốc hườn trị bịnh ho)

Và chăng đàm là gốc nơi thủy, nguồn cội, nó lẻ bởi nơi dông thấp của thân đàm mà sanh ra nơi tỉ-đàm, rồi ngưng kiết lại nơi phổi, cho nên tỉ là chỗ gốc sanh đàm còn phổi là đồ để chứa đàm.

Lời xưa có nói : Hễ trị đàm thì trước phải trị khí, khí thận thì đàm tiêu :

Cách trị như vầy mới phải phép.

Phàm hễ ngoại cảm lục dâm, nội thương ẩm-thực, thì phế khí đã bị huất, tích tụ nước miếng lại mà thành đàm. Nếu trị không trúng cách, thì có chạy vào kinh lại mà sanh ra hạch dâm, hoặc sanh bịnh ho, ngũ nghệ không được, hoặc tay chơn dở lên không nổi, hoặc gân cốt nhức mỏi, hoặc nghẹt lỗ trái tiếm, hoặc lưới nói không được, hoặc sanh nhiều chứng lạ, nói chẳng hay cùng.

Nhưng mà bịnh đàm tuy nhiều duyên cớ, hoặc hỉ phong hàng thử thấp, hoặc vì uống, hoặc ăn đồ lạnh lẻo sống sít, mỗi mỗi khác nhau : sông chi yếu cần là trị cho thuận khí là đều thử nhứt.

Bổn đường khảo cứu đã nhiều năm tìm các phương hay mà chế luyện hườn thuốc nầy ra, bắt cầu lao đàm hay là ngưn đàm, công các chứng lạ ; chẳng luận là bịnh nặng nhẹ, hễ uống thuốc nầy vào thì ứng nghiệm như thần.

Dầu cho bịnh đã lâu năm đàm chứa đã nhiều hễ đàm thuốc Hóa-đàm-thuận-khí-chỉ-khái-hườn nầy theo mình mà uống cho thường, thì nguồn khu lần lần bình phục, đàm khí tiêu hết quyền, chẳng cần đuổi mà nó tự nhiên cùng hết, Chư tôn có mua thì xin hãy nhìn cho chắc nhãn ông phật mập của bổn hiệu Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần uống một hườn, sớm mai, trưa và tối uống với nước trà.
Mỗi hườn giá là..... 0$40
Mỗi hộp 40 hườn giá là.. 0 90

THÁI-DƯƠNG-CAO

Thứ thuốc dán nầy để dùng mà dán 2 bên mang tang, trị về bịnh chóng mặt, nhức đầu rất thần hiệu.
Giá 2 miếng là..... 0$05

LỜI DIỄN-THUYẾT

(Tiếp theo)

Nói qua vai nghề nghiệp đây tôi xin chỉ giùm cho các bạn hát một tí chỗ sơ, năm ba đều xảo để hằng tâm ; chớ tôi chẳng phải mặt thạo nghề, hòng dám xưng mình là thiện nghệ. Xem trong mấy bạn hát Cải-lương thì bạn nào cũng trẻ tráng ngợ ngớ lối xu mảng. Mắc hồi vén màng lên thì có gỏ vang rầm làm hiệu lịnh ; mà đến xứ màng xuống lại không ra hiệu lịnh biểu sao? Chớ chi mấy ông làm như vầy : Hát tuồng nào thì cũng có người ngồi ẩn núp dưới sân khấu phía trước nhắc tuồng. Tuồng đương hát thì trong bạn ai cũng có phận sự nấy, hoặc lúc nghỉ xả hơi chuyện vãn thì thế nào không lơ-đãnh khỏi lo ra ? Có chủ ý chăng là anh ngồi chấm chỉ nhắc từ lời từ tiếng ở cầu tuồng kia. Nếu các ông chủ rạp để ý mà dạy dặt một cái chuông điển-khí, chuông thì dấu khuất ở trong buồng, còn nút nhận thì đặt gần một bên người nhắc lớp ; hễ cầu tuồng gần mãng người đó nhận hai tiếng cho kẻ ở trong buồng biết trước, chạy lại chỗ dây máng, mà chực sẵn, chừng cầu tuồng vừa dứt, thì mội tiếng chuông hiệu nửa là dù cho người đương đứng chờ giựt giây xu mang một cách chậm lẹ ngo gọn trơn. Một chỗ sơ nữa là dọn rạp thường thấy cái bức tranh treo chánh giữa phía trong xem phải thế. Duy có mấy tấm tranh nhỏ treo phụ phua ngoài thì làm coi thừa thớt sơ sài, để cho người xem hát trông vào thấy lội tới trong buồng coi nó là chủ quá. Chi như ta cảnh nhà hào hộ buổi kiếm thời, tranh vẽ, thì cứ tây vách phản, sao lại không có nóc trần (plafond) ? để người xem hát ngó lọn lên xem chơi-nhơn kia nóc rạp dan cũ-xi ! Như không có thể mà làm nóc trần được, vậy thôi thì phía trên trước sân khấu kéo giăng ngang qua một tấm dim đặng cho khuất cái nóc đi. Ấy là nói sơ qua để các ông ngụ ý, chớ khoản nầy tôi không có tinh binh luận chi nhiều. Thầy kẻ dọn lớp mới trang sức mà đã có công dậy, thì tôi thành mến phục lắm.

(Sau sẽ tiếp theo).

Nước mắm Liên-Thành

Chế tạo dùng theo luật Nhà-nước, đủ mùi ngon đủ chất bổ dưỡng, không thứ nào bì kịp.
có trữ bán tại các Đại-lý ở các tỉnh: Nam kỳ, Trung-kỳ Bắc-kỳ, Cao-man, Léo.
HÃNG LIÊN THÀNH
Lập từ năm 1906 — Vốn 133.500$00
Mỗi cái tại Quai de la Marne, Saigon

Quan Lưu'ng-y BUFFON

ở đường Pellerin, số 115, SAIGON là một danh sư, châu thành Saigon và Lục-Tỉnh ai cũng đều rõ. Biết nói tiếng annam như người annam. Chiêu hiền đãi sĩ, sốt sắng với thân-chủ.

TIỆM BẮC MAY ĐỒ TÂY

Đỗ-văn-Anh

73, đường Catinat, 73. — Saigon

Kính trình Lục-châu chư Quân tử :
Tiệm tôi rõng những thợ Bắc rất khéo léo, may đồ y-phục đờn ông, đờn bà, theo kiểu Âu-châu.
Nơi gần nhơn Châu-thành Saigon, phần đông thì Tây, Nam đã nhiều ông chiếu cố, cũng đã hiểu cho cả rồi. Còn các nơi xa, như vị nào muốn may, hoặc gởi kiểu sẵn lên, hay là đo theo ý mình muốn. Chúng tôi sẽ may được vừa ý ngài. Mà gởi theo cách Contre Remboursement (thâu hóa giao ngân) và tính giá nhẹ hơn các tiệm khác.

Nay kính mời.
Chủ tiệm ĐỖ-VĂN-ANH cẩn bạch

THÌ-THỌ
Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier ancienne Maison de
NGUYEN-VAN-GIAO
13, rue Schroeder, Saigon

Kính cáo cho qui ông, qui bà đặng rõ, Nguyện tiệm nầy ngày trước là tiệm của Nguyện-văn-Giáo, đã mảng phần rồi. Nay cha là Nguyện-văn-Đạo cùng làm đồ nữ-trang theo kiểu kim thời, những là : trâm, chuyền, kiền, chuỗi, bông tai, nút áo, vàng đói, kiền cần, neo bộng, neo đặt, dông chiếc vân vân. Đủ thứ theo kim thời, cũng như ngày trước vậy. Xin qui ông qui bà, muốn dùng món chi : xin với ý gui ông, qui bà dùng mon chi thì tôi cũng hết lòng cần thận mà gởi đến cho qui ông, qui bà dùng.

Kính cẩn NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier, 13, rue Schroeder, SAIGON.

Kim-ac-bổ-hườn của Nhị thiên-Đường là một thứ thuốc rất bổ nguơn-khí.

TIỆM
Trương-văn Hanh
SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thắp nước đèn khí đá (enburet) tế, kỹ yên, tắc-gia, ha thọ.
Khăn đen hàng nhiều tây tốt thượng hạng bán mớ và bán lẻ, vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.
Qui khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gởi thư cho tôi. tôi sẽ lòng lo kỹ lưỡng gởi contre remboursement (nghĩa là đồng bạc tại nhà thư mà lãnh đồ)
Hoặc muốn biết giá đã trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG VĂN HANH
Cẩn bạch

LỜI DẶN CẨN KÍP
CHO NHỮNG NGƯỜI TRỒNG THUỐC

Hôm qua tôi có đi vô Cholon thăm M. Trương-văn-Bền là người làm dầu lớn bằng máy, thì tôi có thấy ông bán bánh dầu tôi và giá thiệt rẻ.

Đương thời bánh dầu dầu-phộng kêu là bánh-yến mỗi 10 60 kilos, giá	3$00
Bánh dầu Hột Bông.....	1 90
Bánh dầu Hột Gòn.....	2 40
Bánh dầu Hột đu đủ tia	2 50

Vậy mấy ông trồng thuốc cũng nên tới ông mà mua, trước là giúp đồng-bang sau lại khỏi sợ cân thiếu như nhiều tiệm của khách vậy.

Nhà M. Bền gọi là ông Hội đồng Bền ở đường Cambodge số 40, thành-phố Cholon.

Hãy mua thuốc của NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG mà dùng, thuốc rất tinh-anh, cứu bịnh như thần.

Casino de Saigon

Nhà hát bóng Casino đúng bực nhứt trong cõi Đông-Pháp mỗi tuần thay nhiều lớp là thường, đã hay lại vui vẻ, hình Pathé frères gởi lại.
Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon 25 năm công cáng, thấy thấy đều rõ chẳng công người, mấy không rung hình chói tốt tươi xem tới mảng mà không mỏi mắt ; Xin qui-khách thừa khi hóng mát đến xem chơi tiêu khiển rất vui lòng, nhiều tình hay đẹp đa qui-ông. Sự mầu nhiệm xưa nay chưa từng thấy. Mỗi tuần sẽ hát hai episodes rất hay, nổi thảo..... tuồng Mystère de la Secte noire 12 épisodes. Le Rauch de la Mort 12 épisodes.
Phi bản bữa thứ năm tới chúa nhựt bữa thứ hai tới thứ tư, và bữa thứ năm hát 5 giờ rưỡi chiếu film bữa thứ tư.

Thuốc mới phát minh.

Bổn đường đã phe phan khảo cứu nay mới phát minh thêm 3 thứ thuốc : *Hãng bạch lợi chứng*, trị bịnh kiết ; *Ngũ lâm bạch trước hườn*, trị bịnh lậu, và *Hóa đàm Thiên khí Chỉ khái tán* trị bịnh ho ; hiệu nghiệm như thần bá phát bá trúng.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG,
Chủ nhơn cẩn khải.

PHNOM-PENH-BAZAR
« TRƯỜNG-XUÂN »
LÝ-HỮU-DỊ
25-26-27, Quai Piquet (Phnom-Penh)

Giá bán sỉ :

Giấy viết thơ gạch hàng vuông, tờ đôi 0=215×0.155 mỗi xấp 100 tờ 12 xấp	1$20
id. — 0=21×0.135 — 12 xấp	3.20
Bao thơ vàng n° 165, thứ thường dông, chăng mỏng — 1 ngàn	2 80
Dao bổ tuổi, 2 lưỡi, thứ trống, 12 cái	3.70
Quat giấy, cán cây, vẽ sơn-thủy, có bông hoa-hoé và có màu, 12 cái.....	1.50
Hộp đựng thuốc điếu, xuy bạc, có bông nổi — 12 cái.....	8.40
Savon thơm « Violette » — 12 cục.....	2.10
Savon thơm « Heliotrope » — 12 cục	1.85

Gởi contre-remboursement.

QUAN LƯƠNG-Y
E. LAIMÉ

Cựu Lương-y các Nhà-thương thành Paris.
Ở đường Boulevard Bonnard số 50, hay vẽ những bịnh lỗ-thủ, lỗ tai, bong và hầu.
Khám bịnh : Ngày thứ hai, thứ tư, thứ năm và thứ sáu.
Sớm mai từ 10 giờ tới 11 giờ.
Chiều từ 3 giờ tới 6 giờ.

Trại mộc
CỦA J. B. NGUYỄN-PHÚ-TRỌNG
Ở TẠI CHỢ THỦ-DẦU-MỘT

Trại mộc tôi có đóng sẵn các món đồ là: 1° bàn thờ R. T. T. T. D C Giệjiu một lầu có lớp thiếc chạm và cẩn. 2° Bàn thờ R. T. T. T. D C Giệjiu hai lầu, có lớp thiếc, có chạm và cẩn; 3° Bàn thờ R. T. T. T. D C Giệjiu, ba lầu có lớp thiếc có chạm và cẩn và có đóng nhiều kiểu khác nữa, nhỏ có lớn có, làm theo kiểu kiểm thời, làm bằng cây danh mộc trắc, cẩm-lai và gỗ.
Lại nơi tôi có đóng sẵn bàn lùn, ngọc sư sử, mặt đá và mặt cây, điêu cẩn và điêm chạm, bàn lùn ngọc đây là cây, mặt đá và mặt cây điêm cẩn và điêm chạm mặt gỗ liền, bàn kiên 12 chưn, bàn kiên 9 chưn, bàn kiên 8 chưn, phụ viết, bàn hình quyết mặt đá và mặt cây chạm và cẩn, khung cửa cột luôn và cột lớn, ghế cành bồ, cột lớn và cột lớ, tủ thờ, tủ trắc và tủ cẩn, tủ áo và kiển sol, mỗi món hay là bàn miêng, ghế chưm hình, ghế bàn chen chạm và cẩn, ghế thonet mây, ghế chạm và cẩn, những món nói trên đều đóng bằng cây trắc, cẩm-lai và gỗ, và có bàn, ván ba, ván tư, ván sáu, ván tám, đóng đóng, đèn dài, hộp, khay, quạt, [illegible] quả mức, quả trà, v.....
Lại nơi tôi có đóng sẵn ghế thonet bành, bàn ăn, ván huyền, ván đàn, ván bàn, ván tủ đầu với ván hàng sao, ván hàng ván và ván dài hàng lớ và hàng chưng ngăn, quí [illegible] hà muốn dùng những món nói trên đây, [illegible] ghi thơ và biên hóa thân hành đến tại trại tôi ở tại chợ Thủ-dầu-một đường [illegible] sẵn mê sống sau đây phê lâu, hoặc mua hay là đặt thì tôi sẵn lòng làm cho vừa ý quí [illegible].

Xin đề bao thư như vầy :
Monsieur J. B. NGUYÊN-PHÚ-TRỌNG.
Fabrication de Meubles
Phú-cường à Thủ-dầu-một

Lục-Tỉnh Khách-Lâu
Số 84-92, ĐƯỜNG ESPAGNE SAIGON

Lành Annam làm tại Bắc-kỳ giá rẻ và chắc tốt hơn lành ngoại bang. Bản sĩ và bán lẻ tại tiệm

NỮ-CÔNG-THẠNH

Góc chợ mới Saigon đường Espagne số 82.
Chư vị ở xa xin gởi thơ đến mà nội kiểu.

TIỆM CỦA ANNAM
Cao bạch

Kính lời cùng chư quân tử đặng hay tôi có sắp tiệm cưa cây đặt hiệu là Nam-hóa Phát-tài làng An-thái đông, tỏng Phong-phú, quận Cảibè, có cưa bán đủ cát sắc cây làm đồ nhà và đóng ghế đã kiểu, theo kiểu kiểm thời rất khéo, và cây bề làm ghe, có bán đủ, trong tiệm có trữ hàng tơ lụa, hàng tây và hàng bắc, đồ bên tây, và đồ cẩm Hà-nội, kỏi tốc ít điều là có bán đủ đồ cần dùng trong nhà, cái ơn chư ông mở lòng cố cập giúp bạn đồng-hàng cho nên việc thì tôi cám đội ơn người. Còn mấy ông muốn cần dùng đặt món chi hoặc mua món chi xin gởi thư thương nghị thì tôi lấy lòng tôi làm lập tức và khi tôi chịu làm món chi cho chư ông thì tôi rán sức làm cho vừa lòng đẹp ý các ngài.

Le Propriétaire de scierie,
HUỲNH-VĂN-GIÁI
Cựu hội đồng kinh khải.

Tiệm bán đồ nữ-trang
HIỆU HAM-HANH
Số 14 đường Testard Cholon

Tại tiệm tôi có bán đồ nữ trang, đủ kiểu đủ cách tiện dụng theo kim thời hiện nhứt như là : Kiểu chạm, vàng vòng, chuỗi hột, hoa tai, dây chiềng, cà-rá, neo, xuyến và mề đay đơn nhiều cách khéo lạ vô cùng.
Có thợ khéo ở sẵn trong tiệm, ai muốn đặt kiểu nào, thì thợ làm đã mau lại khéo : cũng có bán hàng Tàu, hàng Bắc và xuyến lành, nhiều, vân, nhỏ, rẻ và tốt thượng hạng.
Kính xin mấy bà mấy cô rộng lòng chiếu cố, tôi rất thâm cảm thanh tình.

Đỗ-văn Tị cẩn khải.

Tiệm khắc con dấu
LAN THIỆT KÝ VÀ MẠC LÂM

Kính trình, cùng qui-khách đặng rõ, tiệm tôi trước ở số nhà 85 đường Catinat và số 130 đường Pellerin, công nghệ cũng tôi đã thạnh hành bấy lâu nay cùng nhơn-ơn lục châu chư quân tử chiếu cố.
Nay tôi đã dọn lại số 96 cũng đường Pellerin, vẫn chuyên nghề khắc con dấu đồng, cao su, bản đồng, bản đá cẩm thạch (9 mộ), có bán đủ các thứ dấu ở bên Tây gởi lại, như là: Dateur, Numéroteur Folioteur, Composteur, etc., và có bán đồ phụ tùng thuộc cuộc con dấu, giá rẻ, đồ tốt mà lâu mòn. Có in Catalogue để gởi cho qui khách, nếu qui khách muốn cần dùng kiểu nào thì xin gởi thư cho tôi lấy Catalogue lựa kiểu mà đóng thì tôi sẽ hết sức lãnh chăm mà vừa các qui-khách.

TRẦN-DUY-BÍNH
Graveur, 96, rue Pellerin Saigon.

ENTREPOT de VINH-LONG
Nguyễn-thành Điềm
IMPORTATION — EXPORTATION

Bản sĩ và bán lẻ

Hàng tạp hóa. Đồ hộp hiệu «Cassegrain». Bánh mì hộp hiệu «Lefèvre-Utile». Rượu chác và các thứ rượu mạnh hiệu tốt. Đồ tân chế theo kiểu kim thời : Dầu thơm, Savon « Cadum ». Ao Chemises của nhà chế tạo riêng hiệu. « La Mondiale ».
Xe máy và đồ phụ tùng xe hơi. Vỏ xe hơi hiệu « Geodrich ».
Ở Bắc-kỳ (Tonkin) có chỡ lại thường hàng hóa sau nầy : Bán gạo hiệu «Thonet» (Ghế Xích-đu (Bereuses) : Ghế có dài (Fauteuils) : Ghế ngồi (Chaises) và đồ để phòng khách, ván vân.
Rượng đi tàu, nón, valises, đồ vật dùng theo cuộc đi đường ; đồ bắc kế và yên ngựa thầy điều hãng đã thuộc.
Giá nhẹ hơn các nơi. Cách gởi hàng hóa mau lẹ lắm.
Nhà chánh tại Vinhlong. Đường Sallcette.
Tiệm ngành ở Bắc-kỳ : 90 92, Avenue Paul Doumer Haiphong và 13 Rue du Coton đường hàng bông Hanoi.

THUẬN-HÒA
Số nhà 29 và 31 Đường CATINAT

Hãng buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn một triệu quan

HỎI NGƯỜI ANNAM!
Hãy rang mà duy trì làm lại hãng lớn của đồng-hang mới lập trước hết

Rượu Sâm-banh hiệu *BOBELLY*
Rượu Mousseux — *ANNAM*
Rượu Cognac — *NGOI SAN*
Rượu Rhum — *STELLANE*
Rượu Apperitif — *STICK*
Xe máy hiệu J. B. LOUVET, hiệu xe nầy ăn đỏ trong cuộc đua chạy vòng cùng nước Pháp.

ÔNG CH. NG-PHÚ-KHAI
TÂM ADMINISTRATEUR DÉLEGUÉ
Một mình hãng nầy làm Đại-lý cho toàn cõi Đông-Pháp các món hàng hóa sau nầy :
Xe hơi hiệu Langsa
PHILOS
Hãy máy trong của chiến tranh tru dùng bực nhứt.
Giống hơi, giống đông có mông, hàn riêng cho các hàng quờng sắy.
Thuốc điếu BEBEDIG, MAGYAR, KASSAR MAYLAND.
Máu sơn lân hiệu COLDRIN — Máu sơn dùng dưới nước hiệu NAPDIN.

BÁN SỈ — BÁN LẺ
Mua trả liền hay là trả hàng giấy quốc trái cũng đặng.
Giấy thơ đơn-hà Annam dùng.
Dầu thơm hiệu DULCE — Giấy đơn ống.
Đồ kẻ cho người Annam dùng.
Dầu Menthe và Menthol hiệu THUẬN-HÒA.
Thuốc men để dùng đem theo rong lúc hành trình.
Tổng nhà và đồ nhựt dụng bằng Aluminium.

HOTEL D'ANNAM
NAM-VIỆT KHÁCH-LẦU
N° 72 à 80, Boulevard Charner — 10, quai Le Myre de Vilers
Đường kinh-lấp, đường Carabelli
và đường mé-sông Le Myre de Vilers — SAIGON

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Chủ tiệm

Kính cùng Qui-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngủ hiệu là HOTEL d'ANNAM (*Nam-Viet Khách-Lâu*) phòng rộng mát và sạch sẽ lắm cũng có đợn phòng ở từng dưới đất được cận tiện cho Qui-khách. xin Qui-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thông thả lắm.
Lại tôi mới mở thêm một giải phòng ngánh rất mát mẻ tại đường mé-sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe lửa nhỏ, nhà số 10, Saigon.

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Cẩn kh

NGƯỜI SĂN BẮN
NHƯ MUỐN BẮN CHO
CHẮC CHẮN, BẮN XA
VÀ CON THỊT PHẢI CHẾT LIỀN
THÌ HÃY DẾN HÃNG
ông L. CAFFORT
DƯỜNG CATINAT
MÀ MUA SÚNG ĐỦ HIỆU
KIỂU DƯỜNG THỜI Ở THÀNH
SAINT-ETIENNE
GỞI [illegible] CÓ HƠN 1000 CÂY TRONG KHO

TRẠI MỘC, CHẠM VÀ CẨN, HIỆU LÀ
« Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA »
Tại Lái-thiêu, đường ra Công-xi heo (Abattoir)

Tại trại tôi có đóng sẵn các món là : Bàn ăn mặt đá dài, có cần điêm hay là trơn ; Bàn ăn mặt đá trơn kể thành hay không ; Bàn ăn mặt gỗ liền, Bàn tròn 4 trụ 1 trụ, mặt đá hay là mặt cây liền, Bàn bàn khách (pour salon), Bàn rượu (Tables d'apperitif) có nhiều kiểu ; Ván một, hai ba, chơn tiện có điêm ; Tủ thờ cẩn hay là trơn, có nhiều kiểu ; Tủ áo ; Tủ rượu (buffet desserte ou étagère) ; Tủ cẩn để sách (bibliothèque) ; Tủ kiểu sol, 1 hay là 2 [illegible] (Parte-parapluie ou chapeau) ; Trụ để kiểng [illegible] ; Ghế [illegible] (Chaisette) hay là kiểu khác, có nhiều thứ : Ghế bàn ngồi [illegible] bàn viết, bàn rửa mặt ; Ván ngồi mặt bằng đá trắng có chơn tiện.
Làm theo kiểu kim-thời, bằng cây trắc cẩm-lai, gỗ, toàn là danh-mộc ; thợ làm khéo-léo tinh-xảo, không giả dối.
Xin qui ông có muốn đóng các món kể trên đây, hoặc theo ý, thì gởi thơ và kiểu, cùng là thân hành đến tại Trại tôi, ở Lái-thiêu, đường ra công xi heo (Abattoir), hoặc mua hay là đặt, thì tôi sẵn lòng làm mau và kỹ-lưỡng cho vừa ý quí-ông.

CHÚ-TRẠI cẩn khải.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

DENTIFRICES

THUỐC ĐÁNH RĂNG

THUỐC NƯỚC, THUỐC SÉT, THUỐC BỘT HAY LÀ XÀ-BONG CỦA CÁC CHA

BÉNÉDICTINS DE SOULAC

ĐẤU XẢO TẠI PARIS NĂM 1900 ĐƯỢC BẰNG CẤP TRẬT PHẨM

Thuốc nầy chánh là thuốc người Langsa bào-chế, tốt hơn các thứ thuốc đánh răng dùng thuở nay

Thuốc đánh răng thượng-hạng nầy, làm cho răng sạch-sẽ mà trắng trong, diệt cả loại vi-trùng, sâu răng khỏi bị siết ăn, dưỡng nướu và miệng được tinh-khiết luôn. Mùi thơm bát-ngát. Thuốc nước nầy các vị giáo nên dùng mà súng miệng.

Thứ thuốc sét và xà-bông dựng trong ống thiết nên dùng lắm.

Cả và Đại-Pháp, cả và toàn cầu, chẳng có thuốc đánh răng nào qui hơn và rẻ hơn thuốc nầy.

LỜI RAO CHỈ YẾU

Chư tôn vẫn biết rằng nước súc miệng, Thuốc đánh răng và xà-bông hiệu BÉNÉDICTINS DE SOULAC nầy là một thứ thuốc vệ-sanh nhứt hạng ; trải mấy năm danh tiếng đã vang lừng trong hoàng-vô.

Con chư tôn dùng nó cho được thường mỗi ngày thì chư tôn khỏi lo nhức răng đau đớn chi cả.

Con người ta ở đời có chi qui cho bằng làm răng của mình được bền chắc mà ăn uống cho đủ mùi.

Mà muốn cho răng được bền chặc thì có thứ thuốc dưỡng răng nào cho bằng thứ thuốc hiệu BÉNÉDICTINS DE SOULAC nầy.

TÂN-TÂN-HIỆP-THÀNH

Ở TẠI ĐƯỜNG VIÊNOT, SỐ 10, NGANG CHỢ SAIGON MỚI

Nhãn hiệu có câu chứng tại Tòa — Marque déposée

HUỲNH-VĂN-NHUNG, kẽ nghiệp.

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiêm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có chưn bằng đồng si ni-kên (Nickel) qui-khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thư thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức (Contre remboursement) nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHƯNG, cẩn bạch.

Thiệt-nghiệp-Xưởng

F. NAM & L. LUC Frres

Đường Pellerin môn bài số 142-144

SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, tủ-sắt và chìa khóa đủ kiểu.

Bên sắt bông để các thứ kim khí rất huê lệ.

Sửa súng và đủ các thứ khí-giái.

Sửa các thứ máy mô-tơ và máy chạy hơi nước sôi.

Bên các đồ phụ tùng theo kiểu vở, tiềm thường và rất đúng chữ.

Rèn giường sắt và đồ dùng ngoài huê-viên

Bổn hiệu có sẵn đủ đồ khí cụ, đủ máy móc tinh hảo hơn hết các hiệu xưởng Saigon.

Công việc làm kỹ cang giá lại rẻ

Tổng-lý của bổn hiệu là « M. BAZERQUE » cựu đầu mục máy móc Thủy-xưởng Công nghệ.

Có mua và bán tủ sắt.

Nam-kỳ Trung-huê yên thảo Công-ty

Rue Pellerin, quai Belgique, Saigon.

南圻中華烟草公司

Bổn Công-ty có làm cigares và thuốc điếu, thuốc tàu thật tốt.

Bổn Công-ty dùng lá thuốc Manille và lá thuốc ngoại quốc, pha với thuốc Annam làm ra thuốc điếu thơm, ngon.

Lần lần sẽ có (cho Annam trồng và phơi thuốc theo thuốc Manille

Bổn Công-ty có hai thứ thuốc thiệt tốt, hút thơm không khô cổ:

1° *Thuốc điếu hiệu* Noôi SAU (STOIER)

2° *Thuốc điếu hiệu* QUÂN TỬ TRƯỚC *có nhánh tre.*

Giá thiệt rẻ.

Lần lần sẽ làm thêm nhiều thứ thuốc thơm-tốt.

TIỆM MAY VÀ ĐÓNG GIÀY

của người Annam lập, chủ tiệm

LÊ-VĂN-BỀN, kẽ nghiệp cho nhà Phú-Toàn

Ở đường Amiral Courbet, số nhà 17 và 19, Saigon

SÂM-QUẢNG-HINH TIỆM BẢN VÀNG LÁ

Ở tại Chợ-lớn, đường Canton số nhà 46

提岸岑廣金馨廣

Bổn hiệu chánh lập ra tại Hongkong đã mười mấy năm rồi, CHUYÊN NGHỀ BÁN VÀNG LÁ. Thiên-hạ đều biết danh bổn-hiệu lại muốn cho Qui-khách tiện bước nên trong năm 1921 đã lập thêm một tiệm tại CHOLON ĐƯỜNG CANTON SỐ NHÀ 46. Xin Qui-khách có mua vàng là thì phải nhìn cho kỹ cái nhãn Phi-Hùng (*con gấu bay*) thì mới khỏi lầm vàng giả.

Chợ-lớn, SÂM-QUẢNG HINH cẩn cáo.

Châu-quản-Trân

TIỆM THỢ BẠC TẠI CHỢ-CŨ — Đường Tôa-tân-đào

Rue Georges Guynemer Môn bài số 52, số 68

Kính trình Qui-Vị đặng rõ tiệm tôi bấy lâu nay cũng nhờ *Qui-Ông Qui-Bà, Qui Cô* chiếu cố, tiệm tuy nhỏ mà buôn bán rất thành thật, hằng chuộng mối hàng, nên quen biết rất nhiều, việc mua không những mấy tiệm lớn, lại trong tiệm có Thợ rất khéo, làm đồ nữ trang theo kiểu lấy, nam rất đẹp, nhứt là cà rà bông tai và mề đay nhận hột xoàn không kém kiểu Langsa một mấy.

Nay bổn hiệu mới dọn thêm *một căn phô lầu* cũng mới đây cách 7 căn, số 68, đặng cho Qui-Khách hoặc có cần dùng mua món chi, hoặc đến xem, có chỗ rộng rãi cho Qui-Vị ngồi đứng thong thả mà dùng trà nước, ấy từng dưới. Còn *từng trên*, tôi lại dọn dẹp nơi nằm chỗ nghỉ cho Qui-Vị khách ra ở Lục-Tỉnh lên tiệm tôi mua đồ hoặc đặt đồ ở một vài bữa chơi rồi về, tôi không có tính tiền trả thuốc, phòng the chi cả, ấy là tôi tỏ chút lòng cảm ơn Qui-Vị bấy lâu nay mua bán với bổn hiệu, nên lo lắng cho vừa lòng các mối hàng của bổn hiệu đó thôi.

Qui-Vị nào mà chẳng chê bổn tiệm ở nghỉ như cỏ vật chi gởi cất thì bổn tiệm hết lòng cần thận giữ gìn hằng hồi.

Vân vân vì mới, kính mời Qui-Vị như có mua đồ, đặt đồ đến bổn hiệu thì mới rõ lòng thành thật của bổn hiệu.

Nay kính.

CHÂU-QUẢN-TRẦN, chủ tiệm

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường LUNO MÔN BÀI 99 và 101

ĐẮT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu qui khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là : xe mui, xe hai bánh kiểu Saigon, có đóng thêm xe hơi theo kiểu kiểm thời, xe thiết khéo, làm mau, mà xe đã kiểu, xa cùng có bền các thứ xe cũ cần lại chắc chắn có hơn đóng xe đã kiểu, bán xe cao-su bằng cây giá tị bên lấy chi hết, cao-su đặt để thay trong hành, kiểu đến lấy đã kết xe đóc chuốc và xe song mà bằng da tây mang rất bền và chắc, có bàn yên cốt, chuông đẹp hai cống bình đỏ thấp đến khi đã theo xe. Sơn xe và sửa xe.

Cái mới qui khách có tiếp đến đóng xe sin ghe lại tiệm tôi mới khi trước có công cuộc của tôi làm, sau có cần đóng mon chi đã thiếu nữa giúp làm ngôi thì tôi rất cám ơn hà cố.

Còn chư qui khách ở xa mua gởi thư hỏi thăm món chi cùng giá cả tôi sẵn lòng hồi đáp.

Nam-Hông-Phát

KHÁCH LÂU

N° 204-206, Boulevard Bonnard

ngang gare xe lửa nhỏ

Saigon, Cholon, Govap, gần cho mới

Có bán rượu tây, cho mướn phòng ngủ, và mở thêm một tiệm hớt tóc, có may y phục Annam và Langsa cùng có bán hàng, lua, vải, văn vân.

NAM-HÔNG-PHÁT

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

38, *rue de Canton — à CHOLON*

Extrait du Certifical délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes, comme des préparations ou substances de la Pharmacopée chinoise. Elles paraissent ne présenter aucun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, interne ou externe, aux indications et aux notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de conservation.

Sao lục từ vi bằng Institut Pasteur, Saigon ngày 15 Octobre 1921 chứng rằng :

Các thứ thuốc của tiệm tôi nói trên đây đều làm bằng mấy vị thuốc bên Trung-hoa. Trong của tiệm tôi không có món chi độc hại hết, miễn là trong khi dùng hoặc uống hoặc thoa, thì phải cứ coi theo cách lối dẫn hay là coi theo nhãn. Nói tóc mới đều là thuốc, của tiệm tôi đề lâu chẳng hư.

XIN GHÉ MẮT

Ở đường Catinat Saigon mới mở ra một cái tiệm bán đủ đồ gia vị, nào các thứ rượu chát, rượu Champagne, nước suối, bánh bộp, nào dầu thơm, đồ dùng theo việc nấu nướng, đồ hằng pha-ly, bằng sành, đồ lạc, dao, nĩa, muỗn, mức, đủ thứ trái cây tươi bên Đại-Pháp đem lại mỗi chiến tàu.

Bán sỉ, bán lẻ.

Giá rẻ hơn các nơi. Gởi đi khắp lục châu, gởi hàng, dem tiền tới nhà thơ lãnh (contre remboursement.)

Xin qui quan, các ông các bà có điệp đi Saigon ghé lại tiệm tôi mà xem công cuộc chúng tôi buôn bán.

Epicerie Saigonnaise HÔNG-VĂN et A-PHÁT, 145-147, rue Catinat SAIGON

TIỆM HỌA CHƠN DUNG. — NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

73, Boulevard de la Somme, 73 — SAIGON

(Ngang gare xe lửa giữa Chợ-cũ)

Chư qui-vị có hình chụp muốn vẽ ra lớn, xin gởi đến cho M. Nguyễn-đức-Nhuận vẽ thì ắt chư-tôn sẽ đặng vui lòng đẹp ý. Thợ vẽ đã có bằng-cấp tốt nghiệp về nghề vẽ, và đã đặng 3 cái bằng-cấp đấu xảo. Qui hơn hết là hình của M. Nguyễn-đức-Nhuận vẽ, đề được đời đời, mấy trăm năm cũng không phai lợt chút nào.

Còn cách gởi về rất thuận-tiện, như qui-vị muốn vẽ, xin đo theo bản dưới đây rồi gởi hình kiểu đến, trong vài ba tuần lễ, hình vẽ rồi, sẽ gởi đến tại nhà dây-thép chủ qui-vị ở.

BẢN ĐỊNH THƯỚC-TẮT GIÁ CẢ

CÁCH VẼ HÌNH	THƯỚC TẮT	GIÁ TIỀN		
		Vẽ với chì Conté Crayon Conté)	SAUCE VELOURS (1)	DẦU MÀU VẼ HÌNH Peinture à l'Huile (2)
Bán-ảnh (buste)	0m50—0m65	$ 5 00	15$00	35 00
Ngồi-giả hình	0m57—0m65	15 00	20 00	46 00
Nguyên hình	0m88—0m76	20 00	25 00	70 00
Nguyên hình	0m70—1m00	26 00	35 00	100 00

(1) *Sauce velours nầy màu đen mịn tốt lắm, tốt hơn crayon conté, vẽ nó giấy dày (canson) vẽ y như hình chụp* (không có màu).

(2) *Peinture à l'huile nầy vẽ giống mùa da người, và lấy chơn quản áo bàn ghế cũng cho màu giống y như đồ thiệt, coi thơ như hình sống tự nhiên, tốt đẹp lắm.*

DIPLOME DE MÉRITE. — *Exposition des Beaux-arts de Hanoi. Có bằng cấp của hội đấu xảo Mỹ-nghệ Hanoi ban khen.*

CORDONNERIE. — CHAPELLERIE. — TONKINOISERIE. — GRAVURE SUR MÉTAUX ET MARBRES

NGUYỄN-CHÍ-HÒA

83, Rue Catinat — SAIGON

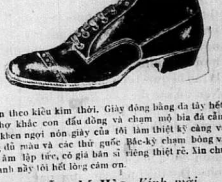

Kính cùng Qui-vị đặng rõ: Tiệm tôi có 50 thợ Bác-kỹ giỏi đóng giày, làm nón theo kiểu kim thời. Giày đóng hàng da tây hết. Nón làm cây mộp thiệt nhẹ, lợp nỉ xám, bố trắng và bố vàng đủ kiểu. Tôi cũng có thợ khắc con dấu đồng và chạm mộ bia đá cẩm thạch để mà. Tôi đã bán sỉ đi Lục-Tỉnh thiệt nhiều, đi có, nhiều vì rất tin cậy và khen ngợi nón giày của tôi làm thiệt kỹ càng và của hạ giá rẻ hơn chỗ khác nữa. Tôi cũng có bán giày ba gia đình, giếp da láng và nhung đủ màu và các thứ gước Bác-kỹ chạm bông và sơn đen quai nhung, vân vân. Qui vị ở xa xin viết thư về thương nghị, tôi sẽ hồi ấm lập tức, có gia bản sỉ riêng thiệt rẻ. Xin chư tôn chiếu cố cho việc buôn bán của Đồng-bang ta được thành lợi trong lúc cạnh tranh nầy tôi hết lòng cảm ơn.

BẢN-SỈ

Nguyễn-chí-Hòa, *Kính mời.*

ĐOÀN-THIÊN

TIỂU-THUYẾT

GIẤC MỘNG ĐÊM HÈ

(Tiếp theo)

« Nhờ khi đệ vừa đến xứ người, nương ngụ vào một chốn kia, biệt danh là *Hư-hoa-Thành* ; cũng nhà chật nức lân xe dấu ngựa bộn bề, quanh năm cũng như mộ ngày, người đông như hội. Nào quan chức công danh nào trò chơi anh yến, đủ món đủ đều, muôn hình vạn trạng ; nào cuộc gió gác trăng sân, nào ngón mưu mô xảo kế ; đờn ông đìu-dứng, đàn bà tả dâm, gái nghịch cha, trai phản mẹ, chủ vô nghĩa, tớ bất trung ; nói tóm lại, cái phong-hóa nơi Hư-hoa-Thành dường như đã bị cái thế-lực của kim-tiền, cái thế lực của thói xa-hoa làm cho tiêu mòn, y như lời của đấng Hiền-Triết có nói rằng : « *Muốn việc đều hư-hoa* ».

« Vả, từ khi đệ vở dỏ mới vỡ lòng, cho đến ngày nay nương ngụ tại chốn đông người như hội, cái thân quê-kịch nầy trước kia nào có đi dâu xa cách một vài ngày đường, chỉ quanh quẩn dưới bóng xuân-huyên, ngoài ra bạn bè cùng các trẻ trong hàng xóm. Nay xa nhà xưa cảnh cũ, vắn cha mẹ anh em, ai là khách nương mền lữ-xá chẳng có cái hồi-tưởng về làng cha quản mẹ, tấc lòng theo ngọn máy Tần xa xa.....

« Ôi nầy ngô-huynh, nhớ quê hương tưởng cha mẹ, một thân thủi thủi quê người, chen chút vào chốn bụi hồng man-mác, bợ ngợ lối tới dường hồng man-mác, bơ ngơ lối tới dường hồng man-mác, thấy là buồn, là nhớ, là sợ, là thẹn thay. Nhưng đệ nghĩ rằng sợ, buồn, nhớ, thẹn cũng là vô ích ; đại-phàm ai là nam-nhi, tất hồ thì tử phương là phận. Nay mình cũng đem thân vào ngụ quê người, để tán thành cái tu-bẩm, trốn tránh hồ dễ nên sao ? Nghĩ như vậy, nỗi riêng riêng ngui lần lần, cảnh quen người mến, thầm thoát đã ba tháng.

« ô một đêm kia, lòng đệ buồn bực trằm chiều, mới nhuốm biết lần nầy là lần thứ nhứt. Bèn thu thần ra ngồi, phòng cảnh thị thành xem ra rộn rập, tưởng đâu phá được tấm gan vàng sầu não. Ngờ đâu cái sở-ước đối cùng cảnh thiệt-sự nầy bỗng thành ra giả hết. Ôi! thế gian biết cái trình-độ của bi-sầu nhiều hay ít tùy theo khách hữu sầu, tùy theo cái tư tưởng của khách hữu sầu vậy. Càng thông minh tri-huệ, càng nhiều cảnh vật của đời bao nhiêu thì lòng càng đau đớn vì đau bấy nhiêu. Nông nổi vì tình mà phát hiện, thì chỉ một mình mình biết, một mình mình hay, thường lấy vầng trăng bạc, ngọn cỏ xanh, mượn ngòi viết để tỏ lòng tiu-tụy. Ai là khách đa sầu, đa-cảm hà chẳng lấy ngọn gió rung cây, giọt sương buổi sáng, mặt cỏ vầy rồng, cho là thú ? Hà chẳng cho giọng đề khóc sương, tiếng quyên điền nguyệt bóng hoàn hồn tịch mịch trời thu cho là sầu lệ? Bởi cớ ; dầu cảnh thị thành xem ra rất vui hứng xiết bao, nào phả được tấm gan vàng nầy ngao ngán :

« Đưa bước thần-thơ vào chốn công-viên kia, một mình một cảnh đêm khuya, để cho ai có cái cảm giác càng thêm ngao ngán nữa. Vừa đi vừa nghĩ rằng: Vì được một trí-kỷ bên mình để tỏ bày tâm sự, hoặc đối bà bè bạn cố giao, để giải tình hứng cảnh, tiếng địch cung đàn cỏn chỉ là thú. . . Ấy trước những mong xem được cái cảnh tượng nào khi để đi kiếm y khóa tứ mà lòng vơ vẩn làm chơ sao ? Thuở thuở cảnh khuya nào nay ấy, bỗng bỏ đưa bước ra đường lại gặp cảnh xui cho mình thêm ngao-ngán. Con-tạo khéo đa đoan, hỗ để chẳng trộm trách : « *Khéo bất nhân lắm vậy-ôi* »

« Tiết dương ảo-vọng đâu đâu, chơn vời đến con đường kia, có một nhân-hồ vẫn còn chong đèn, ánh phản chiếu trên tường của dãy nhà ngó ngước nhà sáng rạng. Một khách lữ hữu, hình xem dong-dảy, đối ngọn đèn khuya, nghiêng mình trước ánh ngà, ra chiều nghĩ ngợi nỗi chi chi. Tay cầm nhựt bảo, mắt lần lượt xem, nhưng tư-tưởng nào có để vào báo, nó bay bổng đâu lên lần mây, trên lượng sóng, bát-ngát mênh mông chẳng biết đâu là bãi, cảng cao bay, càng rộng tỏa, như vực sâu, như biển thẳm, như núi vót, như non xa...!

« Nầy chư hiền-huynh, nếu hiện lúc nầy chư hiền-huynh đứng vào cái địa-vị của đệ đây, được xem tận mặt cái thái-độ của khách mà-đào nầy, cảnh khuya nhà tình mà van nầy, ngồi một mình, có lẽ chư hiền-huynh cũng ngạc nhiên lắm vậy. Đệ tự-nghĩ: Hay là phận chân đơn gối chiếc, chiếc bóng mang nhân duyên, ôm lấy chiếc bóng khuyết chưa xót phận đệ ? Hay là cuộc biến dâu bể chuyển, cảnh thế đổi thay, thương mà tiếc huyên, ngán nàm lỡ biết, khó nỗi cùng ai tỏ bày tâm sự ? Hay là khách Cầu-lam xa cách bao nhiêu ngày, ân nhân trông chừng, sực nhớ đến chành niềm cách bức ; Ôi, nào có biết! Đang ngẩn ngơ trộm thấy cái thái-độ phong-lưu, trong lòng bỗng phát khỏi một tấm cảm-tình vô hạn ; vì trước đã quen, thì trong lúc nầy tất sẽ một đôi lời ân-cần hàn-hỏi. Nhưng chẳng tiện, khách không quen, mình lại gặp tình cờ, đầu mượn lời mua khế bán, chánh, cậy cậu chuyện khách-du mà hỏi đi nữa, thật cũng khó nỗi tiện, canh đã khuya, mọi người đều ngủ hết, e nhà đệ đương kiêu ngạo, ngoài đợi, để ý riêng lo, bèn lại đặt trong ấn giấc.

« Lối chừng bảy giờ tối đêm sau, trên con đường đi về thành Hôn Mê, gần chốn công-viên của thành Đệ-dương kiêu-ngạo, tức là công-viên của thành Hư-hoa, có một người trai ngoài hai mươi tuổi, mặc y-phục « kaki » vàng, đầu đội nón nỉ xám cả, mang đôi giày dép, vừa đi vừa nghĩ nghi một cách đắc-ý. Đường như bao nhiêu cảnh thế nhọc-tình đều thâu vào cái trí-não đương suy nghĩ đâu đâu. Ngô-huynh ơi, cái dệ không nói người trai nầy là ai, chắc là Ngô-huynh có đoán biết rồi. Ấy là đệ đi chơi ở thành Hôn-Mê về, ăn cơm vừa xong, lại đi ra đi đó. Đến công-viên bỗng gặp bạn đồng-tử cũng đi chơi, thấy đệ rủ đi thăm Thế. Nghĩ rằng : Lúc tứ mình đường vơ vẩn, gặp bạn rủ đi thôi cũng đi, để may được khuây khỏa tất lòng ngao ngán. Khấp-khểnh bước đưa lồng gió mát, lại qua câu chuyện dưới trăng thanh. Lần lần đi đến nơi kia, mà người trong ba vị đồng-hữu nói rằng : « Đến đây cũng gần nhà bạn quen lắm, xin mời anh em ta đến nơi cho biết ». Ai nấy đồng ý, ta qua phố nầy, quanh lên đường khuất bóng thấy một cảnh rất nguy-nga, rộng rãi, chung quanh vườn hoa bao phủ, ngọn đèn điện chói lòa. Đến ngay cửa nhà ấy, anh em đồng kéo vào một con đường, kế chợt thấy dãy phố của mình tối hôm qua đã tăn-ngần đứng suốt giờ lâu.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-HẢO-NGHĨA.

SAIGON — IMP. DE L'UNION NGUYỄN-VĂN-CỦA

Le Gérant : LÊ-THÀNH-TƯỜNG.

Certifié le tirage à : 1000 ex
Saigon le 28/4/22